



# BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

**SỐ 44/2020**  
**Từ 26/10 - 30/10/2020**

## TIN NỘI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

**TIN TRUNG ƯƠNG**

### CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

\*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA  
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ  
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO  
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH  
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG  
VỤ TRƯỞNG  
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH  
BỘ NỘI VỤ  
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO  
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH  
CỦA CHÍNH PHỦ

### BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

\*

TRUNG TÂM THÔNG TIN  
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ  
SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT  
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI  
024.62821016

### EMAIL

BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

### WEBSITE

HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

### THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ:

## CƯƠNG QUYẾT THAY CÁN BỘ KHÔNG BIẾT LÀM VIỆC, TIÊU CỰC, LỢI ÍCH NHÓM

Phát biểu kết luận Hội nghị trực tuyến toàn quốc diễn ra sáng ngày 29/10, về tình hình thực hiện, giải ngân các chương trình, dự án ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài, trước hết, Thủ tướng Chính phủ lưu ý các Bộ, ngành, địa phương tập trung khắc phục cứu trợ, cứu nạn, không để người dân nào trong vùng lũ lụt lâm vào cảnh “màn trời chiếu đất”, nhất là các tỉnh miền Trung bị bão số 9 tàn phá nặng nề; tìm kiếm ngư dân gặp nạn trên biển ở Bình Định, Khánh Hòa, tìm kiếm nạn nhân bị mất tích do lở đất ở Thừa Thiên - Huế, Quảng Nam. Các địa phương trong khu vực miền Trung không được để người dân đói rét. Các Bộ, ngành tiếp tục vận động, hỗ trợ, giúp đỡ những người dân bị nạn. Thủ tướng Chính phủ cho biết, sẽ tiếp tục nắm tình hình, tổ chức hội nghị chuyên đề để xem xét, xử lý vấn đề về tài chính ngân sách khắc phục hậu quả thiên tai, lũ lụt.



Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc nhấn mạnh:

Cương quyết thay cán bộ không biết làm việc, tiêu cực, lợi ích nhóm. Ảnh: VGP/Quang Hiếu

Về vấn đề giải ngân ODA, Thủ tướng Chính phủ cũng nhắc các địa phương trong cả nước tiếp tục đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công khi 9 tháng mới đạt tỉ lệ giải ngân 60%, còn lượng vốn rất lớn chưa giải ngân.

Ghi nhận quyết tâm của nhiều địa phương giải ngân ODA cao hơn nữa, Thủ tướng Chính phủ cho rằng, “chỉ khi nào chúng ta quyết tâm, đưa ra một mục tiêu cụ thể thì mới hành động được”, còn làm việc nửa vời thì không ổn.

Lấy ví dụ tỉnh Ninh Bình một tháng họp Hội đồng nhân dân một lần để quyết định giá cả, quyết định chuyển vốn đầu tư, Thủ tướng Chính phủ lưu ý, “cứ để mãi cả 6 - 7 tháng không đề cập, Bí thư, Chủ tịch không đi kiểm tra đôn đốc, không đưa ra Ban Thường vụ để kiểm tra, phê bình, nhắc nhở thì làm sao chuyển biến được”. Phải rà lại các nguyên nhân xem chủ đầu tư, chủ dự án đã thể hiện vai trò, trách nhiệm của mình hay chưa.

Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh, ODA là một nguồn lực quan trọng phát triển đất nước. Đất nước đang thiếu nguồn vốn phát triển, các Bộ, ngành có trách nhiệm trong việc tìm nguồn lực để phát triển đất nước khi hiện nay còn nhiều vấn đề bức xúc về vốn mà nguồn nhân sách Nhà nước chưa đủ như phát triển cơ sở hạ tầng, văn hóa xã hội, giao thông...

Các Bộ, ngành phải tiếp tục hoàn chỉnh khung pháp lý. Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính phối hợp để làm rõ lộ trình, cách làm ODA thuận lợi, bài bản hơn, thống nhất hơn, từ đó lập kế hoạch ODA trung hạn 5 năm.

Các Bộ, ngành, địa phương “phải để tâm vào” chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, xử lý giải quyết tồn tại, bất cập. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị phải coi đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm năm 2020 để nâng cao tinh thần, thái độ, năng lực làm việc của đội ngũ cán bộ, đặc biệt là cán bộ thực thi chính sách.

Chấm dứt tình trạng trì trệ, sợ trách nhiệm, tâm lý nhiệm kỳ, quan liêu, những nhiễu, Thủ tướng Chính phủ nêu rõ. Lãnh đạo các cấp trực tiếp đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn, tập trung xử lý dứt điểm tồn tại, vướng mắc các dự án đầu tư lớn để đẩy mạnh giải ngân. Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh việc cương quyết thay, đổi cán bộ không biết làm việc, không hoàn thành, không có trách nhiệm tích cực hoặc là những cán bộ tiêu cực, không vì nhiệm vụ mà vì lợi ích nhóm trong đầu tư ODA. “Các đồng chí theo dõi trong đó có vấn đề cán bộ không biết làm việc, cán bộ tiêu cực, cán bộ vì lợi ích nhóm mà không triển khai”, Thủ tướng Chính phủ nêu rõ.

Các ngành, các Bộ, địa phương chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ trong việc bố trí đủ nguồn vốn đối ứng cho các chương trình, dự án ODA trong năm nay, trong đó cả việc tìm các nguồn hợp pháp để cân đối.

Thực hiện nghiêm việc điều chuyển vốn theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, trách tình trạng trả lại vốn quỹ dự toán. Không có công trình dự án, không cải thiện đời sống người dân thì làm sao phát triển đất nước, nếu không làm được thì điều chuyển việc khác, Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh.

Từ nay đến cuối năm còn lượng vốn khoảng 41.000 tỷ đồng, tương đương 69% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao chưa được giải ngân. Thủ tướng yêu cầu các Bộ, ngành, địa phương tập trung xử lý dứt điểm các tồn tại, vướng mắc để giải ngân tối đa khoản vốn này.

Sau cuộc họp này, từng Bộ, ngành, địa phương họp, rà lại để làm rõ trách nhiệm, tháo gỡ khó khăn từng dự án.

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu hoàn thiện các văn bản pháp lý nhằm đơn giản thủ tục phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư. Hằng tháng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, điều chuyển nội bộ vốn ODA giữa các dự án trong Bộ, ngành, địa

phương, đặc biệt các hiệp định vay sắp kết thúc năm 2020-2021, đừng để mất vốn. Cần chấm dứt tình trạng ghi danh mục mà không có dự án.

Sửa đổi Nghị định số 56/NĐ-CP nhằm đơn giản hóa quy trình, thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư, điều chỉnh dự án, gia hạn thời gian thực hiện dự án và một số bất cập khác.

“Tôi đề nghị các đồng chí đứng đầu các cấp phải quan tâm hơn nữa trong chỉ đạo, không thể chấp nhận có tình trạng có vốn, có tiền mà không tiêu được, không phát triển được, cứ cam chịu nghèo, khó khăn, đó là nghịch lý của sự yếu kém về quản lý của chúng ta, phải kiên quyết đổi thay”, Thủ tướng Chính phủ tin rằng qua hội nghị này, sẽ có chuyển biến mạnh mẽ hơn. “Cuối năm sẽ kiểm điểm xem tỉnh nào, thành phố nào làm tốt, phê bình tỉnh, địa phương nào chây ì, không làm tốt”.

*Nguồn: baohinhphu.vn*

## THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: YÊU CẦU TĂNG TỐC TRONG 2 THÁNG CUỐI NĂM

Kết luận phân thảo luận kinh tế - xã hội tại phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 10/2020, Thủ tướng nêu rõ, càng khó khăn, chúng ta càng quyết tâm hơn nữa, ý chí hơn nữa để đưa đất nước tiến lên. Tình cảm tương thân tương ái của nhân dân với miền Trung chính là phải tăng sức sản xuất, phải làm nhiều hơn nữa để bù đắp cho tổn thất, mất mát về cơ sở vật chất, đời sống của người dân miền Trung.

Trước hết, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc cho rằng, công tác phòng chống bão lũ thời gian qua là đồng bộ, quyết liệt. Cả hệ thống chính trị và nhân dân đã chung sức đồng lòng chủ động phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, hạn chế tối đa thiệt hại do bão lũ, sạt lở ở miền Trung. Nhưng do bão lũ lịch sử, xảy ra liên tục, “lũ chồng lũ, bão chồng bão”, nên gây thiệt hại nặng nề về người và tài sản. “Hiện nay, còn nhiều đồng bào chúng ta trên biển khơi hay ở núi cao chưa được tìm thấy. Chúng tôi đang chỉ đạo quyết liệt các lực lượng, nhất là quân đội, dồn sức tìm kiếm, cứu nạn, cứu hộ”, Thủ tướng Chính phủ nói.

Nền kinh tế nước ta đã qua đáy trong Quý II và đang phục hồi theo hình chữ V trong Quý III. Tuy lũ lụt nghiêm trọng nhưng khả năng năm 2020 có thể đạt mức tăng trưởng 2 - 3%. Số lượng doanh nghiệp thành lập mới trong tháng 10 có khởi sắc, tăng gần 19% so với tháng trước. Số doanh nghiệp quay lại hoạt động tăng trên 10% so với cùng kỳ.

Vấn đề nữa là dịch bệnh COVID-19 cơ bản được kiểm soát, tạo điều kiện tiếp tục khôi phục kinh tế. Chúng ta đã xử lý gói hỗ trợ mới thay cho các gói hỗ trợ theo Nghị quyết số 42/NQ-CP và Quyết định số 15/QĐ-TTg, đặc biệt là gói hỗ trợ 16.000 tỷ đồng, thuận lợi hơn cho doanh nghiệp.

Lạm phát được kiểm soát theo mục tiêu khi CPI tháng 10 chỉ tăng tăng 0,09% so với tháng trước và so với tháng 12 năm trước, mức thấp nhất trong 5 năm qua. Bình quân 10 tháng năm 2020, CPI chỉ tăng 3,71% so với cùng kỳ năm trước.

Xuất khẩu phục hồi khả quan, thặng dư thương mại cao kỷ lục, đạt 18,7 tỷ USD. Giải ngân đầu tư công tiếp tục được cải thiện, tốc độ tăng vốn thực hiện từ ngân sách Nhà nước tháng 10 và 10 tháng đầu năm đạt cao nhất trong 5 năm qua với tổng mức thực hiện 10 tháng đầu năm đạt 70% kế hoạch năm và tăng 34,5% so với cùng kỳ năm trước.

IMF đánh giá Việt Nam là nền kinh tế tăng trưởng dương duy nhất trong ASEAN với GDP năm 2020 và 2021 lần lượt đạt tăng trưởng 1,6% và 6,7%. Với mức tăng này, quy mô GDP của Việt Nam năm 2020 ước tính đạt 340,6 tỷ USD, vượt Singapore (337,5 tỷ USD), Malaysia (336,3 tỷ USD), đứng thứ 4 ở khu vực Đông Nam Á. Ngân hàng Standard Chartered dự báo Việt Nam sẽ đạt mức tăng trưởng 3% trong năm 2020 và 7,8% vào năm 2021, hoạt động tiêu dùng gia tăng nhờ tâm lý thị trường được cải thiện và lĩnh vực sản xuất tăng tốc sẽ là động lực tăng trưởng chính trong Quý IV/2020. Ngân hàng Thế giới dự báo kinh tế Việt Nam tăng trưởng 2,5 - 3% năm 2020.

Dẫn lại nhận định của các tổ chức kinh tế và truyền thông quốc tế, Thủ tướng Chính phủ nói, là để chúng ta có thêm niềm động viên, tuy nhiên, không được chủ quan khi dịch bệnh diễn biến phức tạp trên toàn cầu. Còn nhiều rủi ro thách thức từ bên ngoài như dịch bệnh, căng thẳng thương mại và công nghệ, bất ổn tài chính toàn cầu, còn trong nước là thiên tai, lũ lụt. Ngành công nghiệp và xây dựng của nước ta tiếp tục bị ảnh hưởng bởi đứt gãy chuỗi cung ứng, nhất là một số đối tác lớn. Lĩnh vực dịch vụ, tiêu dùng phục hồi chậm. Thủ tướng Chính phủ lưu ý Bộ Công Thương và các địa phương phải kích cầu tiêu dùng mạnh hơn.

Về vấn đề tín dụng tăng trưởng còn thấp, Thủ tướng Chính phủ đề nghị Ngân hàng Nhà nước tiếp tục thúc đẩy lĩnh vực này, đồng thời kiểm chế nợ xấu.

“Chúng ta phải tiếp tục thực hiện mục tiêu kép thành công hơn nữa”, Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh. Trước hết, các Bộ, ngành, địa phương tập trung, dồn “cả tâm cả sức” khắc phục nhanh nhất hậu quả thiên tai nặng nề tại các tỉnh miền Trung, nhanh chóng ổn định cuộc sống người dân. Khẩn trương có phương án chạy đua với thời gian, cứu người là ưu tiên cao nhất, không để người dân bị đói, rét, màn trời chiếu đất.

Không được chủ quan lơ là, để dịch bệnh bùng phát trở lại. Phải quản lý chặt chẽ hoạt động xuất nhập cảnh ở các cửa khẩu, theo dõi y tế đối với người nhập cảnh. Cần tạo điều kiện hơn nữa cho các chuyên gia, nhà đầu tư, đón công dân về nước, “thần tốc, thần tốc hơn nữa khi phát hiện có ca nhiễm”. Đẩy nhanh tiến trình phục hồi kinh tế, phấn đấu đạt mức tăng trưởng 2,5 - 3%, nhất là nhân rộng mô hình chuỗi giá trị đối với từng loại sản phẩm ưu tiên. Tháo gỡ khó khăn cho các dự án năng lượng. Thúc đẩy mạnh chương trình kích cầu du lịch nội địa. Tiếp tục khơi thông xuất khẩu vào các thị trường trọng điểm.

Đẩy mạnh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công gồm vốn ODA, tuy nhiên, cần bảo đảm chất lượng, không hình thức, lãng phí. Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính khẩn trương chủ trì triển khai các chỉ đạo đã kết luận tại cuộc họp, dứt khoát gắn chặt trách nhiệm của người đứng đầu và bộ máy phụ trách công việc này. Các địa phương trọng điểm, nhất là Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh cần làm gương, cả về sản xuất, thu ngân sách, giải ngân vốn đầu tư công.

Tất cả các địa phương trên cả nước, các ngành thúc đẩy mạnh mẽ hơn nữa đầu tư tư nhân, bao gồm cả đầu tư trong nước và FDI. Do đó, cần chuẩn bị tốt hơn về hạ tầng các khu công nghiệp. Phải khắc phục tình trạng nợ đọng văn bản.

Chú ý kích cầu thị trường nội địa 100 triệu dân. Bộ Thông tin và Truyền thông tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa chiến lược số mà Thủ tướng đã ban hành. “Tôi xin nhắc lại tiến trình phát triển kinh tế số, Chính phủ điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt vẫn đặt ra, cho nên cần cải thiện hạ tầng số, công nghệ thông tin, băng thông rộng quốc tế, hệ thống cơ sở để triển khai 5G quy mô quốc gia...”, Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư cùng với Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì thúc đẩy hơn nữa tháo gỡ vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ các gói hỗ trợ hiện nay, đồng thời cũng có thể nghiên cứu, sớm đề xuất gói hỗ trợ bổ sung đợt 2 phù hợp.

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cần bắt tay triển khai Nghị quyết số 154/NQ-CP và Quyết định số 32/QĐ-TTg hỗ trợ doanh nghiệp vay trả lương nhanh và hiệu quả.

Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, chỉ đạo khẩn trương hoàn thành việc rà soát tiếp thu ý kiến, có điều chỉnh phù hợp với bộ sách giáo khoa lớp 1 với tinh thần minh bạch, rõ ràng; có giải pháp hỗ trợ tốt nhất cho học sinh sinh viên, các địa phương bị ảnh hưởng mưa lũ, bảo đảm duy trì chương trình, nội dung học tập.

Bộ Y tế phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu hoàn thiện hành lang pháp lý và cơ chế thanh toán bảo hiểm y tế cho hoạt động khám chữa bệnh từ xa đã được phát triển rộng khắp tại nhiều cơ sở y tế trên cả nước. Bộ Y tế phối hợp đặc biệt với Bảo hiểm Xã hội Việt Nam để thực hiện áp dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, ứng dụng điện thoại thông minh trong thanh toán bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội của nước ta thời gian tới. Bộ Y tế rà soát, đánh giá hiệu quả triển khai chương trình sửa học đường giai đoạn 2016 - 2020 khi hiện nay còn nhiều tỉnh vẫn “án binh bất động” do chưa tìm ra nguồn tài chính để triển khai.

Bộ Khoa học và Công nghệ rà soát bổ sung quy định về quản lý, kiểm soát, ngăn chặn hiệu quả các công nghệ lạc hậu gây ô nhiễm môi trường, cùng với Bộ Tài nguyên và Môi trường hoàn thiện hệ thống quy chuẩn tiêu chuẩn, cắt giảm chi phí ứng dụng khoa học công nghệ, cải cách thủ tục hành chính, giúp doanh nghiệp tiếp cận các ưu đãi hỗ trợ khoa học công nghệ.

“Tinh thần là càng khó khăn, chúng ta càng quyết tâm hơn nữa, ý chí hơn nữa để đưa đất nước tiến lên”, Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh. Tình cảm tương thân tương ái của nhân dân với miền Trung chính là phải tăng sức sản xuất, phải làm nhiều hơn nữa để bù đắp cho tổn thất, mất mát về cơ sở vật chất, đời sống của người dân miền Trung.

Vì vậy, các cấp, các ngành cần có kế hoạch tăng tốc 2 tháng cuối năm, chuẩn bị tốt nhất cho kế hoạch năm 2021.

*Nguồn: baohinhphu.vn*

## THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: YÊU CẦU CHỈ RÕ CƠ QUAN NÀO GÂY KHÓ KHĂN, CHẬM CHẼ GIẢI NGÂN

Sáng ngày 29/10, mở đầu Hội nghị trực tuyến toàn quốc về tình hình thực hiện, giải ngân các chương trình, dự án ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài, Thủ tướng Chính phủ đặt vấn đề, “các địa phương nào không làm được thì báo cáo Thủ tướng Chính phủ điều chuyển vốn, cắt vốn, thậm chí sang năm 2021, 2022 không bố trí vốn nữa. Phải có chế tài mạnh mẽ”.

Phát biểu khai mạc hội nghị, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc thông báo về tình hình bão lũ ở miền Trung, liên tiếp xảy ra các sự cố trong thời gian qua như tai nạn tàu thuyền trên biển, đến nay chưa tìm thấy gần 30 người. Tối qua, xảy ra vụ sạt lở đất rất nghiêm trọng trên địa bàn huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam, khiến hơn 50 người mất tích.

“Tối hôm qua chúng tôi đã có biện pháp chỉ đạo rất quyết liệt, để đưa lực lượng chức năng vào tận hiện trường. Ngay 10h đêm hôm qua, Phó Thủ tướng Chính phủ Trịnh Đình Dũng đã có cuộc họp tại TP. Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. Sáng sớm nay, đồng chí Phó Thủ tướng Chính phủ đã di chuyển Sở chỉ huy tiền phương đến khu vực này, cùng lực lượng quân đội tìm kiếm bà con bị vùi lấp”, Thủ tướng Chính phủ cho biết, đã yêu cầu các loại phương tiện, nhất là hải quân, không quân tiếp tục tìm 2 tàu mất liên lạc.

Theo Về giải ngân, thời gian còn lại của năm 2020 chỉ có 2 tháng. Đến nay, giải ngân vốn đầu tư ngân sách Nhà nước đạt trên 60%, là mức cao nhất từ trước đến nay. Giải ngân ODA cũng có chuyển biến, nhưng tỷ lệ còn thấp.

Tại Hội nghị, Thủ tướng Chính phủ đề nghị thảo luận “nguyên nhân nào dẫn đến tình trạng giải ngân vốn thấp như vậy”. Vấn đề thấy rõ nhất là giải phóng mặt bằng. Tại sao nhiều dự án kéo dài nhiều năm chưa giải phóng mặt bằng được, có phải do chúng ta chưa quan tâm, chưa có cách làm đúng mức không? Thủ tướng Chính phủ nêu rõ, vấn đề mặt bằng này chủ yếu là ở cấp quận, huyện, tỉnh. “Các đồng chí đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, có cách làm tốt trong tìm mặt bằng tốt cho dự án ODA chưa?”.

Vấn đề nữa là vốn đối ứng. Thủ tướng Chính phủ nêu tình trạng, nhiều địa phương đi xin dự án ODA nhưng không bố trí vốn đối ứng cho dự án, “giải pháp nào cho vấn đề này”.

Việc giải quyết thủ tục giải ngân ở địa phương còn chậm trễ, “cơ quan nào gây khó khăn, phiền hà cho thủ tục ODA thì phải nói rõ”.

Thủ tướng Chính phủ cũng chỉ ra các nguyên nhân về phía chủ đầu tư, ban quản lý dự án kém năng lực, lúng túng, không có kinh nghiệm trong tổ chức thi công. Việc chuẩn bị dự án còn sơ sài, đơn giản.

Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh, bên cạnh thảo luận tình hình, nguyên nhân thì cần tập trung nêu rõ giải pháp, thẩm quyền của người nào, cơ quan nào, ban quản lý nào thì phải tự giải quyết, “không đá quả bóng” từ tỉnh lên Trung ương. Phải xắn tay vào cuộc, phải quyết

chí trong lãnh đạo, phấn đấu đến cuối năm đạt được tỉ lệ giải ngân cao hơn nữa. “Địa phương nào không làm được thì báo cáo Thủ tướng Chính phủ điều chuyển vốn, cắt vốn, thậm chí sang năm 2021, 2022 không bố trí vốn nữa. Phải có chế tài mạnh mẽ”, Thủ tướng Chính phủ lưu ý. Hội nghị phải bàn thiết thực các nguyên nhân, giải pháp cho rõ ràng để có bước tiến mới trong nhận thức và hành động, không chỉ cho năm nay mà cả các năm tới.

Theo báo cáo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, ước giải ngân kế hoạch đầu tư vốn nước ngoài đến ngày 31/10/2020 đạt 18.089 tỷ đồng, bằng 30,15% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao. Mức giải ngân vốn nước ngoài đã tăng từ 21,26% trong 8 tháng lên 30,15% trong 10 tháng, cao hơn cùng kỳ năm 2019. Nếu tính theo số vốn kế hoạch năm 2020 đã điều chỉnh theo Quyết định số 1638/QĐ-TTg của Thủ tướng thì mức giải ngân này đạt trên 35%.

*Nguồn: baohinhphu.vn*

## **BỘ NỘI VỤ: BAN HÀNH KIẾN TRÚC CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ PHIÊN BẢN 2.0**

Nhằm kịp thời đáp ứng với thực tiễn phát triển Chính phủ điện tử Việt Nam và tuân thủ các quy định mới của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các định hướng, mục tiêu, chương trình hành động, các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành Nội vụ giai đoạn 2020 - 2022 và 2023 - 2025, ngày 23/10, Bộ trưởng Bộ Nội vụ ký Quyết định số 892/QĐ-BNV ban hành Kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ Nội vụ phiên bản 2.0 trên cơ sở cập nhật, bổ sung, phát triển từ Kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ Nội vụ phiên bản 1.0.

Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Nội vụ, phiên bản 2.0 là tài liệu mô tả chi tiết các thành phần Chính phủ điện tử của Bộ Nội vụ, thể hiện việc tham chiếu, kết nối các quy trình nghiệp vụ, ứng dụng, dữ liệu, hạ tầng kỹ thuật, an toàn thông tin và các thành phần khác, tuân thủ Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam 2.0. Là công cụ hỗ trợ ra quyết định ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước, đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến hiệu quả.

Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Nội vụ, phiên bản 2.0 được xây dựng nhằm thiết lập cơ sở, định hướng cho quá trình xây dựng Chính phủ điện tử tại Bộ Nội vụ; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước, tăng cường công khai, minh bạch thông tin, cung cấp dịch vụ công tốt hơn cho công chức, viên chức, công dân, tổ chức; phát triển Chính phủ điện tử của ngành, hướng tới ngành Nội vụ số, Chính phủ số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh; tạo thuận lợi cho việc triển khai Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tại Việt Nam.

Đối với lãnh đạo Bộ và các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ, Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Nội vụ phiên bản 2.0 cung cấp tầm nhìn tổng thể về quá trình chuyển đổi, ứng dụng công nghệ thông tin trong Bộ, những lợi ích và khả năng, tính khả thi trong việc cải thiện năng lực quản lý nhà nước, tiềm năng và vai trò của Bộ đối với Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương

khác và với xã hội. Cung cấp định hướng và kết quả đạt được trong tương lai khi triển khai Chính phủ điện tử cho Bộ, khả năng tối ưu hóa nguồn lực, tài nguyên và nhận diện các giải pháp cải thiện về các vấn đề hạn chế trong quản lý nhà nước và điều hành bộ máy. Bảo đảm tính bền vững của ứng dụng công nghệ thông tin, tài nguyên thông tin, dữ liệu, từ đó phục vụ sự phát triển bền vững của Bộ, ngành.

Đối với bộ phận xử lý nghiệp vụ chuyên ngành, Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Nội vụ, phiên bản 2.0 cung cấp định hướng và khả năng ứng dụng công nghệ thông tin nhằm cải cách nghiệp vụ, tăng hiệu quả công việc.

Đối với bộ phận lập kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Nội vụ, phiên bản 2.0 giúp xác định lộ trình tối ưu trong việc lập kế hoạch triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, tối ưu hóa nguồn lực đầu tư; tránh việc đầu tư chồng chéo, trùng lặp các hệ thống thông tin/cơ sở dữ liệu và xác định các vấn đề trọng tâm, trọng điểm khi lập kế hoạch và đầu tư, tránh đầu tư dàn trải.

Đối với các chủ đầu tư dự án ứng dụng công nghệ thông tin, Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Nội vụ phiên bản 2.0 giúp xác định rõ mối quan hệ, các vấn đề liên quan trong các dự án đầu tư để tập trung nguồn lực thực hiện hiệu quả. Đơn giản hóa trong một số tác vụ triển khai ứng dụng công nghệ thông tin do đã có các chỉ dẫn, yêu cầu từ kiến trúc.

Đối với việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Nội vụ, phiên bản 2.0 cung cấp các thiết kế sơ bộ tổng thể, các tài nguyên có sẵn, khả dụng cho việc xây dựng các hệ thống thông tin; đồng thời, chỉ dẫn các tiêu chuẩn, kỹ thuật công nghệ áp dụng, đảm bảo sự thống nhất và tương thích giữa các hệ thống thông tin trong các dự án khác nhau.

Giai đoạn 2020 - 2022: Rút ngắn từ 30% - 50% thời gian họp, giảm tối đa việc sử dụng tài liệu giấy. Giai đoạn này, Bộ Nội vụ sẽ ban hành các văn bản liên quan đến tạo lập, quản lý và chia sẻ dữ liệu, bảo vệ thông tin cá nhân, định danh điện tử, công tác văn thư, lưu trữ điện tử. Kết nối với Trục liên thông văn bản quốc gia; thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.

Đảm bảo năng lực, chất lượng hạ tầng truyền dẫn căn bản trong kết nối các hệ thống thông tin Chính phủ điện tử và liên thông, chia sẻ dữ liệu.

Đảm bảo tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính đạt từ 20% trở lên; tích hợp 30% các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 với Cổng dịch vụ công quốc gia; 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin một cửa điện tử.

Tối thiểu 30% dịch vụ công trực tuyến thực hiện ở mức độ 4; 50% Cổng dịch vụ công cung cấp giao diện cho các thiết bị di động; 100% dịch vụ công được hỗ trợ giải đáp thắc mắc cho người dân, tổ chức; thực hiện công khai mức độ hài lòng của người dân khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến; 100% Cổng thông tin điện tử công khai thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ; 20% dịch vụ công trực tuyến



sử dụng chữ ký số trên nền tảng di động để thực hiện thủ tục hành chính; 50% dịch vụ công trực tuyến xử lý bằng hồ sơ điện tử; 20% thông tin của người dân được tự động nhập vào biểu mẫu trực tuyến.

Đảm bảo 100% phần mềm quản lý văn bản và điều hành được kết nối, liên thông qua Trục liên thông văn bản quốc gia phục vụ gửi, nhận văn bản điện tử; 90% văn bản trao đổi với các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử; tối thiểu 80% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật). Tối thiểu 30% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.

Đặc biệt, rút ngắn từ 30% - 50% thời gian họp, giảm tối đa việc sử dụng tài liệu giấy thông qua Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc, văn phòng điện tử; đồng thời, kết nối vào Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.

Giai đoạn 2023 - 2025: 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 được tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia. Giai đoạn này, Bộ Nội vụ tiếp tục phát triển các hệ thống nền tảng phát triển Chính phủ điện tử; nghiên cứu, phát triển các giải pháp kết nối với các hệ thống thông tin của các nước trong khu vực ASEAN cũng như một số nước trên thế giới theo quy định, thông lệ quốc tế.

Đảm bảo 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 được tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia; 100% giao dịch trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Bộ được xác thực điện tử.

Tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số hồ sơ đạt từ 50% trở lên; 80% thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; tích hợp 50% các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 với Cổng dịch vụ công Quốc gia; tối thiểu 90% người dân và tổ chức hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

Đảm bảo 60% các hệ thống thông tin có liên quan đến người dân, tổ chức đã đưa vào vận hành, khai thác được kết nối, liên thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu. 90% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật). 80% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) được cập nhật, chia sẻ trên Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia, phục vụ hiệu quả hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành.

Hoàn thành 100% các ứng dụng/cơ sở dữ liệu/các dịch vụ dùng chung trong ngành Nội vụ; được kết nối liên thông phục vụ xây dựng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong ngành Nội vụ theo Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Nội vụ, phiên bản 2.0. Hoàn thành nền tảng kết nối, tích hợp chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong ngành Nội vụ; đảm bảo kết nối trực tiếp với các Bộ, ngành, địa phương hoặc thông qua nền tảng kết nối, tích hợp chia sẻ dữ liệu quốc gia.

Tiếp tục triển khai xây dựng các cơ sở dữ liệu quốc gia thuộc phạm vi quản lý của Bộ; các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành. Triển khai xây dựng kho dữ liệu tổng hợp của Bộ Nội vụ, sử dụng các công nghệ BigData, AI để quản lý, phân tích, cung cấp thông tin hỗ trợ ra quyết định cho các cấp lãnh đạo.

Các giải pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, các nội dung thông tin số trên không gian mạng của ngành Nội vụ.

Tiếp tục hoàn thiện các cơ chế chính sách phục vụ xây dựng, vận hành, kết nối, chia sẻ, trao đổi thông tin, an toàn an ninh thông tin cho các hệ thống thông tin/cơ sở dữ liệu trong ngành Nội vụ. Hoàn thành 100% các quy định kỹ thuật về cấu trúc dữ liệu các cơ sở dữ liệu chuyên ngành; 100% các quy định về kết nối, tích hợp, trao đổi, chia sẻ thông tin dữ liệu; 100% các hệ thống thông tin được triển khai có quy định về quy chế vận hành, đảm bảo an toàn an ninh thông tin, dữ liệu.

Để triển khai thực hiện có hiệu quả, Bộ trưởng giao Trung tâm Thông tin tổ chức tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn triển khai, tuân thủ Kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ Nội vụ phiên bản 2.0; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình và đánh giá mức độ triển khai, tuân thủ Kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ Nội vụ bảo đảm đúng mục tiêu, nội dung đã ban hành.

Bộ trưởng yêu cầu các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ tuân thủ triển khai ứng dụng công nghệ thông tin theo Kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ Nội vụ, định kỳ hằng năm gửi báo cáo kết quả các nhiệm vụ được giao về Trung tâm Thông tin để tổng hợp trình Bộ trưởng.

*Nguồn: moha.gov.vn*

## NGÀNH CÔNG AN: MỨC ĐỘ HÀI LÒNG VỀ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐẠT TRÊN 96%

Sáng ngày 28/10, Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp (Cục V03 - Bộ Công an) đã tổ chức Hội nghị tổng kết Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước (giai đoạn 2011 - 2020), định hướng giai đoạn 2020 - 2030 trong lực lượng Công an nhân dân.

Phát biểu tại hội nghị, Thứ trưởng Bộ Công an Lê Quý Vương khẳng định vai trò của công tác cải cách hành chính trong hoạt động quản lý Nhà nước về an ninh, trật tự của lực lượng Công an nhân dân và xây dựng hình ảnh người cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân vì nước quên thân, vì dân phục vụ.

Qua Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 cho thấy, công tác cải cách hành chính của lực lượng Công an nhân dân có bước chuyển biến tích cực, thực hiện đồng bộ trên lĩnh vực quản lý Nhà nước về an ninh, trật tự và cải cách hành chính trong nội bộ Công an nhân dân, đáp ứng được những yêu cầu cơ bản của nền hành chính hiện đại.

Chỉ số cải cách hành chính của Công an các đơn vị và địa phương ở mức (85,78%). So với kết quả năm 2019, có thêm 4 đơn vị, địa phương được lãnh đạo Bộ công nhận xếp hạng xuất sắc, nâng tổng số Công an đơn vị, địa phương đạt kết quả xuất sắc lên 14. Có thêm 13 đơn vị, địa phương được lãnh đạo Bộ công nhận xếp hạng tốt, nâng tổng số Công an đơn vị, địa phương đạt kết quả tốt lên 81. Số Công an đơn vị, địa phương được xếp hạng khả giảm 13 đơn vị; số Công an đơn vị, địa phương hoàn thành nhiệm vụ giảm 4 đơn vị.

Cũng tại Hội nghị, Cục V03 đã công bố kết đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan, đơn vị có chức năng giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân năm 2020.

Năm 2020 Bộ Công an đã đánh giá mang tính toàn diện trên cả 4 cấp, từ trung ương đến tỉnh, huyện và xã đối với các nhóm thủ tục hành chính có số lượng và tần suất giải quyết lớn, với sự tham gia điều tra xã hội học của 22.250 người dân, tổ chức.

Mức độ hài lòng chung về sự phục vụ của cơ quan, đơn vị có chức năng giải quyết thủ tục hành chính trong Công an nhân dân ở mức cao (đạt 96,45%). Kết quả trên cho thấy, mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của ngành công an đã cơ bản đáp ứng được mục tiêu của Chính phủ đề ra.

Trước những thành công đó, Thứ trưởng Lê Quý Vương yêu cầu Công an các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 trong lực lượng Công an nhân dân, xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện gắn liền với các nhiệm vụ trọng tâm cải cách hành chính; xác định lộ trình, nhiệm vụ cụ thể để tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao nhất.

Bên cạnh đó, Thứ trưởng Lê Quý Vương yêu cầu phải đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền cải cách hành chính gắn với công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; tăng cường trách nhiệm của Công an các đơn vị, địa phương, đặc biệt là trách nhiệm người đứng đầu trong việc triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính.

Cũng tại hội nghị, Thứ trưởng Lê Quý Vương đã trao Bằng khen cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước trong lực lượng Công an nhân dân giai đoạn 2011 - 2020.

*Nguồn: ttxvn*

## **BỘ CÔNG THƯƠNG: 27 ĐƠN VỊ DÙNG HỆ THỐNG KEYPAY HỖ TRỢ THANH TOÁN TRỰC TUYẾN DỊCH VỤ CÔNG**

Theo Trung tâm Tin học và Công nghệ số, Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số (Bộ Công Thương), hệ thống KeyPay đã và đang hỗ trợ 27 đơn vị thuộc các bộ, ngành cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức 4.

Trung tâm Tin học và Công nghệ số, Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số (Bộ Công Thương) vừa là 1 trong 7 cơ quan được trao giải thưởng Chuyển đổi số Việt Nam - Vietnam Digital Awards 2020 ở hạng mục “Cơ quan nhà nước chuyển đổi số xuất sắc”. Kết quả này có được là nhờ Trung tâm đã triển khai có hiệu quả Hệ thống hỗ trợ giao dịch tích hợp thanh toán trực tuyến KeyPay (gọi tắt là hệ thống KeyPay).

Đại diện Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số của Bộ Công Thương cho biết, hệ thống KeyPay được triển khai từ năm 2014 nhằm thực hiện nhiệm vụ “Xây dựng và phát triển hệ thống thanh toán thương mại điện tử quốc gia, hạ tầng thanh toán đảm bảo hỗ trợ dịch vụ hành chính công” mà Thủ tướng Chính phủ giao cho Bộ Công Thương tại Chương trình phát triển thương mại điện tử quốc gia giai đoạn 2014 - 2020 được phê duyệt tại Quyết định 689/2014 và Kế hoạch tổng thể.

Việc xây dựng hệ thống KeyPay đã được Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số phối hợp triển khai cùng Công ty Chuyển mạch tài chính quốc gia Việt Nam (NAPAS).

KeyPay được xây dựng đảm bảo trên các tiêu chuẩn về an toàn, bảo mật, xây dựng các bộ quy trình giúp các đơn vị triển khai nhanh chóng, bố trí đảm bảo hệ thống hỗ trợ công dân và doanh nghiệp khi gặp khó khăn trong việc thanh toán.

Bên cạnh đó, trong quá trình triển khai, KeyPay cũng cập nhật đa dạng các kênh thanh toán như cổng thanh toán web, mobile; ứng dụng thanh toán trên di động, mã QR code, máy Smart POS...

Đặc biệt, trong năm 2020, KeyPay đã tích hợp thành công với Cổng dịch vụ công quốc gia để cung cấp, hỗ trợ các bộ, ngành, địa phương giải pháp có thể triển khai trong thời gian ngắn, đảm bảo các tiêu chuẩn kết nối và an toàn an ninh thông tin.

“Với định hướng đơn giản hóa các kết nối của các bộ, ngành, địa phương, giải pháp KeyPay FPI (Framework for Publicservices Integration - phần mềm khung tích hợp thanh toán cho dịch vụ hành chính công trực tuyến) sẽ mang lại nhiều tiện ích hỗ trợ thanh toán cũng như tiện ích hỗ trợ nghiệp vụ xử lý thủ tục hành chính”, đại diện Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số chia sẻ.

Cũng theo thông tin từ Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số, trong gần 7 năm vừa qua, KeyPay đã và đang hỗ trợ 27 đơn vị thuộc các Bộ, ngành, địa phương triển khai dịch vụ hành chính công trực tuyến, bao gồm Bộ Công Thương; Bộ Giao thông Vận tải; Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Tư pháp; Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Y tế; Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng; Sở Giao thông Vận tải thành phố Hà Nội.

Với sự hỗ trợ của KeyPay, các đơn vị có thể giải quyết được một số khó khăn và rào cản trong ứng dụng triển khai thanh toán trực tuyến trong dịch vụ hành chính công trực tuyến mức 4 như: quy trình thu phí dịch vụ công phải tuân thủ quy định của Bộ Tài chính; đồng bộ các giải pháp, quy chuẩn khi thanh toán trực tuyến dịch vụ hành chính công; chia sẻ các kinh nghiệm triển khai các dịch vụ hành chính công trực tuyến mức độ 4; tổ chức đào tạo, tập huấn cho doanh nghiệp thiếu kinh nghiệm về thanh toán trực tuyến. Theo thống kê, tổng số hồ sơ KeyPay đã hỗ trợ thanh toán trực tuyến đến nay đã là gần 200.000 hồ sơ.

“Ngày nay, chuyển đổi số được thúc đẩy nhờ vào các nền tảng, từ đó có thể phục vụ thị trường, người dùng và xã hội tốt hơn. Với các cơ quan nhà nước khi áp dụng chuyển đổi số trong dịch vụ hành chính công sẽ giúp giảm tải khối lượng công việc, góp phần công khai, minh bạch các thông tin liên quan, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính và thuận

tiện hơn cho người dân, doanh nghiệp”, đại diện Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số, Bộ Công Thương cho hay.

*Nguồn: ictnews.vietnamnet.vn*

## NGÀNH TÀI CHÍNH: TIẾP TỤC HOÀN THIỆN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH VÀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Mặc dù công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, kiểm soát cải cách hành chính và thủ tục hành chính đều đã được các đơn vị thực hiện hết sức nghiêm túc, tuy nhiên qua kiểm tra việc giải quyết thủ tục hành chính tại các đơn vị thuộc hệ thống hải quan, kho bạc nhà nước, thuế cho thấy một số lỗi vẫn còn một vài đơn vị mắc phải, đó là việc lưu thừa một số giấy tờ không cần thiết. Theo giải thích của các đơn vị, việc lưu thừa này là do người nộp nộp thừa, đơn vị chưa chỉnh lý, trả lại chứ không phải do cơ quan thuế, hải quan, kho bạc yêu cầu phải nộp...

Việc giải quyết thủ tục hành chính còn có trường hợp chưa đảm bảo thời gian theo quy định, do vướng mắc về hồ sơ đầu vào của cơ quan khác có liên quan. Có đơn vị hải quan còn chưa thường xuyên cập nhật Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008, khi có sự thay đổi về quy trình, thủ tục tại đơn vị (theo quy định tại Quyết định số 19/QĐ-TTg ngày 5/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ).

Bên cạnh đó, tại một số địa phương, việc tiếp nhận hồ sơ đầu vào của người nộp thuế trước bạ phương tiện hoặc hồ sơ liên quan đến nghĩa vụ tài chính về đất đai của người sử dụng đất được tiếp nhận qua bộ phận “một cửa” của trung tâm hành chính công. Tuy nhiên, phần mềm tiếp nhận hồ sơ của địa phương lại không có sự liên thông giữa các cơ quan liên quan với cơ quan thuế. Điều đó khiến cho tất cả các cơ quan liên quan đều phải nhập hồ sơ đầu vào, dẫn đến mất thêm thời gian trong việc thực hiện quy trình thủ tục của công chức tiếp nhận hồ sơ, gây ra việc chậm trễ kết quả cho đối tượng thực hiện thủ tục hành chính.

Cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính là nhiệm vụ hết sức quan trọng mà Đảng, Nhà nước và đang ra sức thực hiện. Lãnh đạo Bộ Tài chính đã thể chế hóa công tác này bằng các hành động hết sức quyết liệt và Bộ Tài chính đang là một trong những bộ dẫn đầu về công tác cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính. Tuy nhiên, để nhiệm vụ thành công hơn nữa thì các đơn vị cũng như toàn thể cán bộ công chức, người lao động trong toàn ngành cũng như chính quyền các địa phương cần phải quyết tâm, đồng lòng, tiếp tục khắc phục những vướng mắc để thực hiện nhiệm vụ ngày càng tốt hơn.

*Nguồn: thoibaotaichinhvietnam.vn*

## CÔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA SẮP THÊM GIẢI PHÁP XÁC THỰC BẰNG CHỮ KÝ SỐ TRONG ỨNG DỤNG TRÊN THIẾT BỊ DI ĐỘNG

Giải pháp xác thực qua dịch vụ chứng thực chữ ký số được tích hợp trong ứng dụng trên thiết bị di động sẽ được triển khai để xác thực doanh nghiệp, cá nhân thực hiện dịch vụ công trên Cổng dịch vụ công quốc gia trong tháng 11/2020.

Được đưa vào hoạt động từ ngày 09/12/2019, Cổng dịch vụ công quốc gia được thiết lập tại một địa chỉ duy nhất [dichvucong.gov.vn](http://dichvucong.gov.vn) để công khai, minh bạch các thông tin liên quan về thủ tục hành chính và cung cấp, hỗ trợ thực hiện dịch vụ công theo nhu cầu sử dụng, phù hợp với từng đối tượng; bảo đảm khả năng giám sát, kiểm tra, đánh giá của cá nhân, tổ chức và trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước trong thực hiện dịch vụ công. Đây cũng là đầu mối kết nối các Cổng dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa điện tử của các bộ, ngành, địa phương.

Tại Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 12/3/2019 phê duyệt “Đề án Cổng dịch vụ công quốc gia”, Thủ tướng Chính phủ đã nêu rõ, Cổng dịch vụ công quốc gia phải cung cấp tính năng xác thực người dùng cho phép cá nhân, tổ chức đăng nhập và khai báo một lần trên Cổng để thực hiện các dịch vụ công trực tuyến được cung cấp ở nhiều Bộ, ngành và địa phương khác nhau theo yêu cầu mức độ xác thực của từng dịch vụ công.

Trong đó, triển khai hệ thống xác thực mức độ an toàn cao qua các giải pháp định danh di động sử dụng thẻ SIM tích hợp chữ ký số và thiết bị chứng thư số khác. Nghiên cứu, triển khai các giải pháp tiên tiến khác như xác thực qua chữ ký số được tích hợp trong ứng dụng trên thiết bị di động, sử dụng biện pháp xác thực qua sinh trắc học.

Kết nối, tích hợp với các cơ sở dữ liệu quan trọng để kiểm tra, đối chiếu, xác thực cá nhân, tổ chức, bao gồm: cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, căn cước công dân, bảo hiểm xã hội, thuế, đăng ký doanh nghiệp. Trước mắt, sử dụng mã số bảo hiểm xã hội, mã số thuế, mã số, mã số doanh nghiệp để xác thực cá nhân, tổ chức.

Riêng về xác thực người dùng, theo tìm hiểu của ICTnews, hiện nay cá nhân đăng ký tài khoản trên Cổng dịch vụ công quốc gia được xác thực qua mã số bảo hiểm xã hội, số thuê bao di động chính chủ, USB ký số, SIM ký số hoặc sử dụng hệ thống xác thực định danh PostID do Tổng công ty Bưu điện Việt Nam (VietnamPost) cung cấp. Đối với doanh nghiệp và cơ quan nhà nước, 2 giải pháp xác thực được áp dụng là SIM ký số và USB ký số.

Để tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân bao gồm cả cán bộ, công chức trong quá trình xác thực, đồng thời tăng cường an toàn, bảo mật đối với dịch vụ được cung cấp trên Cổng dịch vụ quốc gia, Văn phòng Chính phủ vừa có văn bản đề nghị Ban Cơ yếu Chính phủ và Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc bổ sung giải pháp xác thực trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Cụ thể, Ban Cơ yếu Chính phủ được đề nghị phối hợp với Văn phòng Chính phủ nghiên cứu, triển khai giải pháp xác thực cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức qua dịch vụ chứng

thực chữ ký số được tích hợp trong ứng dụng trên thiết bị di động trên Cổng dịch vụ công quốc gia trong quý I/2021.

VNPT được đề nghị triển khai giải pháp xác thực qua dịch vụ chứng thực chữ ký số được tích hợp trong ứng dụng trên thiết bị di động (Smart-ID) để xác thực và thực hiện dịch vụ công đối với doanh nghiệp, cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia trong tháng 11/2020.

*Nguồn: ictnews.vietnamnet.vn*

## CẢI CÁCH QUẢN LÝ THUẾ, GIẢM THIỂU THỜI GIAN, CHI PHÍ CHO DOANH NGHIỆP

Cùng với ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong nghiệp vụ, trong thời gian qua, ngành Thuế cũng đã nỗ lực nâng cấp, chuẩn hóa dữ liệu để cung cấp các thủ tục hành chính lên Cổng dịch vụ công quốc gia, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân và doanh nghiệp trong thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách nhà nước.

Theo kế hoạch, năm 2020, Tổng cục Thuế sẽ tích hợp 93 thủ tục hành chính mức độ 3 và mức độ 4 lên Cổng dịch vụ công quốc gia. Tuy nhiên, đến tháng 5/2020, Tổng cục Thuế đã hoàn thành kế hoạch trước 6 tháng. Giữa tháng 8/2020, Tổng cục Thuế tích hợp thêm 27 thủ tục hành chính. Đến ngày 3/9/2020, Tổng cục Thuế đã hoàn thành việc tích hợp thêm 30 thủ tục hành chính thuế lên Cổng dịch vụ công Quốc gia, nâng tổng số thủ tục hành chính thuế được tích hợp lên 150, đạt 161% kế hoạch được giao. Mới đây nhất, Tổng cục Thuế đã ban hành Quyết định số 1557/QĐ-TCT ngày 2/10/2020 thiết lập 479 kênh thông tin hỗ trợ người nộp thuế qua hệ thống eTax trong toàn Ngành, đảm bảo tất cả người nộp thuế đều được hỗ trợ qua kênh thông tin điện tử này.

Để tiếp tục giảm thiểu thời gian và chi phí cho doanh nghiệp khi thực hiện nghĩa vụ với ngân sách, trong thời gian tới, ngành Thuế các cấp sẽ tiếp tục cải cách, hiện đại hóa công tác quản lý thuế, ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cấp, tích hợp tất cả thủ tục hành chính thuế lên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

Trong đó, cơ quan thuế đẩy mạnh cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuế, nâng cao chất lượng dịch vụ khai, nộp thuế, hoàn thuế điện tử, hóa đơn điện tử; tổ chức bộ phận trực hệ thống công nghệ thông tin thông suốt 24/7, đảm bảo cho người nộp thuế có thể thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước mà không cần phải đến trực tiếp cơ quan thuế; đẩy nhanh tiến độ xử lý hồ sơ hoàn thuế giá trị gia tăng, tạo điều kiện cho người nộp thuế có thêm nguồn vốn duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo hoàn thuế kịp thời theo đúng chính sách, pháp luật...

*Nguồn: tapchitaichinh.vn*

## VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ: ĐỀ XUẤT QUY TRÌNH CẬP NHẬT, CÔNG KHAI DỮ LIỆU THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRÊN CỔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA

Văn phòng Chính phủ đang dự thảo Quyết định ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác Cổng dịch vụ công quốc gia. Trong đó nêu rõ quy trình cập nhật, công khai dữ liệu thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

Theo dự thảo, các Bộ, cơ quan ngang bộ, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam, Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Phát triển Việt Nam (các Bộ, cơ quan) và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cập nhật và công khai dữ liệu thủ tục hành chính theo quy trình sau:

1. Sử dụng tài khoản cấp cao đăng ký trên Cổng dịch vụ công quốc gia, được Văn phòng Chính phủ phân quyền quản trị để phân quyền cho công chức, viên chức cập nhật, công khai dữ liệu thủ tục hành chính; dịch vụ công trực tuyến.

2. Đăng nhập vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính (địa chỉ: <https://csdl.dichvucong.gov.vn>) thông qua tài khoản đã được phân quyền.

3. Cập nhật Quyết định công bố và thủ tục hành chính đã được cấp có thẩm quyền công bố theo quy định của pháp luật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo những quy định tại các Điều 17, 18, 19 và 20 Quyết định này.

4. Kiểm tra, rà soát, đối chiếu để đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của dữ liệu thủ tục hành chính đã được nhập vào Cơ sở dữ liệu quốc gia với thủ tục hành chính tại Quyết định công bố thủ tục hành chính.

5. Công khai Quyết định công bố thủ tục hành chính, thủ tục hành chính đã được cập nhật trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

6. Bổ sung cách thức thực hiện dịch vụ công trực tuyến đối với các thủ tục hành chính đủ điều kiện, đã được cung cấp tại Cổng dịch vụ công cấp bộ.

Theo dự thảo, Cổng thông tin điện tử, Cổng dịch vụ công cấp bộ, cấp tỉnh phải được kết nối, tích hợp với Cổng dịch vụ công quốc gia để truy xuất, đồng bộ dữ liệu thủ tục hành chính.

Thông tin, dữ liệu thủ tục hành chính tại cổng thông tin điện tử, Cổng dịch vụ công cấp bộ, cấp tỉnh phải được đồng bộ từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính để bảo đảm tính chính xác, cập nhật khi có Quyết định công bố của cấp có thẩm quyền; không xây dựng, duy trì các chức năng cập nhật thông tin, dữ liệu thủ tục hành chính trên cổng thông tin điện tử, cổng Dịch vụ công cấp bộ, cấp tỉnh.

Dự thảo nêu rõ, dữ liệu được trích xuất từ Hệ thống một cửa điện tử là nguồn dữ liệu chính thống và duy nhất phục vụ cho công tác báo cáo thống kê và phân tích, đánh giá tỷ lệ hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính đúng hạn, trễ hạn của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.



Văn phòng Chính phủ hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc kết nối, tích hợp dữ liệu thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính với Cổng thông tin điện tử, Cổng dịch vụ công cấp bộ, cấp tỉnh.

Các Bộ, cơ quan tổ chức kết nối, tích hợp theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ; bảo đảm duy trì kết nối giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính với Cổng thông tin điện tử, Cổng dịch vụ công cấp bộ, tỉnh theo quy định trên.

Thông tin cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia bao gồm: 1. Thông tin về thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến, quyết định công bố thủ tục hành chính và các văn bản pháp luật có liên quan; 2. Thông tin hướng dẫn, hỏi đáp thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến; 3. Thông tin, thông báo về tiếp nhận, trả kết quả, hướng dẫn hoàn thiện, bổ sung hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính, về tình hình giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến; 4. Thông tin tiếp nhận, giải quyết phản ánh kiến nghị trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền; 5. Thông tin về đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính; khảo sát sự hài lòng của cơ quan, tổ chức, người dân thực hiện thủ tục hành chính; 6. Thông tin báo cáo, số liệu, thống kê liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công khác; 7. Thông tin địa chỉ, số điện thoại, thư điện tử hướng dẫn của các cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính; thông tin chủ quản, quản lý, duy trì hoạt động Cổng dịch vụ công; thông tin đường dây nóng, tổng đài hỗ trợ; 8. Thông tin về thanh toán phí, lệ phí không sử dụng tiền mặt; 9. Thông tin về dịch vụ bưu chính công ích trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến và thủ tục hành chính; 10. Thông tin về điều khoản sử dụng Cổng dịch vụ công quốc gia; 11. Các thông tin khác theo yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

*Nguồn: baohinhphu.vn*

## **HÀ NỘI: XÂY DỰNG ĐÔ THỊ THÔNG MINH - PHẢI BẮT ĐẦU TỪ QUY HOẠCH THÔNG MINH**

Với hơn 3.300km<sup>2</sup> và trên 8 triệu dân, những vấn đề về quy hoạch và an sinh xã hội đã trở thành thách thức không nhỏ trong quá trình xây dựng, phát triển Thủ đô. Do vậy, TP. Hà Nội đã và đang triển khai xây dựng mô hình thành phố thông minh ứng dụng công nghệ mới thời kỳ 4.0, với mục tiêu giải quyết những tồn tại, đồng thời mang lại tiện ích, an toàn, thân thiện cho người dân.

Theo các chuyên gia, để xây dựng thành phố thông minh cần thực hiện nhiều yếu tố nhưng quy hoạch bao giờ cũng phải là lĩnh vực đi trước và định hướng phát triển cho các lĩnh vực tiếp theo. Do đó, cần sớm xây dựng thể chế, hành lang pháp lý về quy hoạch, đầu tư, xây dựng, quản lý, giám sát, vận hành đô thị thông minh nhằm đảm bảo tính chiến lược, bền vững. Thứ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Tường Văn nhận định, kinh nghiệm thành công của nhiều nước cho thấy, nhằm hướng tới mục tiêu làm cho thành phố thông minh hơn phải bắt đầu từ quy hoạch thông minh, xây dựng công cụ nhằm quản lý phát triển đô thị trên nền tảng quy hoạch và việc lồng ghép những nội dung này vào chiến lược đô thị hóa cần được coi là vấn đề trung tâm. “Việc xây dựng đô thị thông minh phải thực hiện một cách bài bản theo quy hoạch. Quản lý phát triển đô thị thông minh cần theo lộ trình, kế hoạch mới có thể từng bước tối ưu hóa quản lý phát triển đô thị, nâng cao chất lượng sống cư dân đô thị, tạo ra cơ hội phát triển con người, không ai bị bỏ lại phía sau” - Thứ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Tường Văn nhấn mạnh.

Để giải quyết được bài toán định hướng chiến lược, tầm nhìn quy hoạch kết nối các vùng đô thị mới với khu vực truyền thống trong bối cảnh nền kinh tế 4.0, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội Nguyễn Doãn Toàn cho biết, thành phố xác định giải quyết 5 nhóm vấn đề. Trong đó, nhóm vấn đề được ưu tiên đặt lên hàng đầu là đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông minh trong quy hoạch và quản lý phát triển đô thị. Theo đó, thành phố sẽ phát triển ứng dụng thông minh hỗ trợ ra quyết định trong công tác lập, thẩm định, công bố công khai quy hoạch đô thị. Phát triển hệ thống cung cấp thông tin quy hoạch và tiếp nhận ý kiến góp ý, phản hồi của cộng đồng, giám sát thực hiện quy hoạch đô thị. Đồng thời, đổi mới lý luận cũng như phương pháp lập quy hoạch và quản lý phát triển đô thị.

Nhóm vấn đề thứ hai là phát triển hạ tầng đô thị thông minh, trong đó đầu tư, phát triển hạ tầng kỹ thuật đô thị thông minh và hạ tầng công nghệ thông tin, viễn thông (ICT). Nhóm vấn đề thứ ba là phát triển các tiện ích, dịch vụ công cộng thông minh cho dân cư đô thị, đẩy mạnh triển khai ứng dụng thương mại điện tử, thanh toán trực tuyến, khuyến khích các mô hình giáo dục đào tạo, y tế, chăm sóc sức khỏe trực tuyến... Thứ tư, tích cực thúc đẩy hợp tác quốc tế, trao đổi kinh nghiệm và chuyên gia công nghệ phục vụ công tác lập, triển khai quy

hoạch theo hướng phát triển đô thị thông minh bền vững. Thứ năm, tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về đô thị thông minh.

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội thông tin, trên cơ sở các nhóm vấn đề trên, trong thời gian tới, TP. Hà Nội tập trung ưu tiên nghiên cứu, ứng dụng, phát triển quy hoạch đô thị thông minh bền vững; lập kế hoạch, thu hút nguồn lực đầu tư xây dựng và quản lý phát triển hạ tầng đô thị thông minh. Đồng thời, thực hiện các chương trình, dự án thí điểm phát triển đô thị thông minh bền vững, đẩy mạnh xây dựng Chính phủ điện tử. Ngoài ra, thúc đẩy việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý và chuyên môn đáp ứng nhu cầu phát triển, vận hành đô thị thông minh theo các giai đoạn.

*Nguồn: kinhtedothi.vn*

## THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: "MỖI CÁN BỘ, CÔNG CHỨC LÀ ĐẠI SỨ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH"

Ngày 30/10, Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh đã tổ chức Hội nghị tổng kết Chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020, Chương trình hành động số 18-CT/TU của Thành ủy và phương hướng, nhiệm vụ cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2030.

Phát biểu chỉ đạo tại hội nghị, Thứ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Trọng Thừa đánh giá cao những kết quả mà TP. Hồ Chí Minh đạt được về cải cách hành chính trong những năm qua.

Thứ trưởng Bộ Nội vụ khẳng định: TP. Hồ Chí Minh là một trong những địa phương chủ động sáng tạo trong cải cách hành chính, có chương trình hành động cụ thể của Thành ủy, có Nghị quyết chuyên đề của Hội đồng nhân dân TP. Hồ Chí Minh và thành lập Ban chỉ đạo về cải cách hành chính.

Theo ông Nguyễn Trọng Thừa, TP. Hồ Chí Minh là điểm sáng về cải cách hành chính, nổi bật lên nhiều mô hình mà cả nước có thể rút kinh nghiệm, nhân rộng. Chẳng hạn mô hình “Bình Thạnh trực tuyến”, “Bình Tân công dân số”, “Phòng họp không giấy”...

“TP. Hồ Chí Minh đã luôn coi người dân là trung tâm của cải cách hành chính, coi sự hài lòng của người dân là thước đo. Với mục đích cuối cùng là xây dựng chính quyền kiến tạo, phục vụ dân” - ông Thừa nói.

Thứ trưởng Bộ Nội vụ cũng cho rằng TP. Hồ Chí Minh là địa phương đầu tiên thí điểm thành lập Ban quản lý an toàn thực phẩm, nghiên cứu về Đô thị thông minh. Đồng thời, kịp thời đề xuất không tổ chức Hội đồng nhân dân quận, phường và xây dựng TP. Thủ Đức, thể hiện mong mỏi về một thành phố mới là mang tầm sáng tạo.

Ông Nguyễn Trọng Thừa cũng đề nghị TP. Hồ Chí Minh nhìn nhận sâu hơn, khắc phục những tồn tại trong cải cách hành chính. Sắp xếp kiện toàn bộ máy, tăng cường kiểm tra siết

chặt kỷ cương hành chính... làm sao để TP. Hồ Chí Minh tiếp tục giữ vững vai trò đầu tàu kinh tế - xã hội của cả nước, là thành phố thông minh điển hình trên cả nước.

Tiếp thu chỉ đạo của Thứ trưởng Bộ Nội vụ, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh Ngô Minh Châu cũng nhìn nhận, thời gian tới TP. Hồ Chí Minh vẫn còn gặp nhiều thách thức, trong đó dịch COVID-19 vẫn chưa có dấu hiệu kết thúc. Xu thế cải cách hành chính phải đáp ứng nhu cầu chủ động, tích cực từ phía người dân, doanh nghiệp.

Theo ông Ngô Minh Châu, TP. Hồ Chí Minh cần tập trung xây dựng hình ảnh chính quyền phục vụ nhân dân thân thiện, hiện đại, đoàn kết, nghĩa tình. Thủ trưởng các sở/ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận/huyện phải chịu trách nhiệm chính đối với công tác cải cách hành chính, lấy tỉ lệ hài lòng làm căn cứ, điều kiện đánh giá cán bộ, bình xét thi đua... nhất là người đứng đầu.

Công tác cải cách hành chính phải gắn với các giải pháp cụ thể, có tính nhân rộng, áp dụng lâu dài, ứng dụng công nghệ thông tin, tiếp thu ý kiến đóng góp của người dân.

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh chỉ đạo cấp ủy, thủ trưởng các đơn vị phải kịp thời nắm rõ nguyên nhân không hài lòng của cá nhân, tổ chức trong lúc giải quyết thủ tục hành chính để kịp thời chấn chỉnh khắc phục. Các đơn vị cần chủ động tổ chức kiểm tra công vụ đối với các trường hợp hồ sơ trả bổ sung, trễ hạn. Từ đó, hạn chế thấp nhất tình trạng trễ hạn hồ sơ, nhất là trong lĩnh vực đất đai, xây dựng, quy hoạch, đầu tư.

“Mỗi cán bộ, công chức, viên chức là một đại sứ cải cách hành chính, thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao. Nhiệt tình, thân thiện, vui vẻ khi tiếp xúc, giải quyết công việc cho người dân, doanh nghiệp” - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh chỉ đạo.

Cũng theo ông Ngô Minh Châu, TP. Hồ Chí Minh sẽ thực hiện thanh tra, xử lý các phản ánh, khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác cải cách hành chính. Kiểm tra đột xuất đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Xử lý nghiêm những cá nhân, cơ quan có hành vi, thái độ gây khó khăn, những nhiễu loạn doanh nghiệp, người dân.

TP. Hồ Chí Minh còn khuyến khích và tạo thói quen cho người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4. Có giải pháp chuyển dân việc nộp hồ sơ trực tiếp, tiếp xúc với công chức sang nộp hồ sơ thông qua môi trường mạng.

*Nguồn: plo.vn*

## QUẢNG NINH: HUYỆN ĐÀM HÀ ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo môi trường thuận lợi để thu hút đầu tư. Đây là giải pháp được cấp ủy, chính quyền huyện Đàm Hà tập trung chỉ đạo thực hiện nhằm tạo động lực quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Để tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, nhà đầu tư, huyện Đầm Hà đã thực hiện tốt công tác CCHC, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính gắn liền với tăng cường triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Hiện nay, tại Trung tâm hành chính công của huyện đã công khai danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền, gồm 367 thủ tục hành chính. Có tổng số 475 thủ tục (367 cấp huyện, 114 cấp xã) được giải quyết theo cơ chế một cửa; trong đó: 50 thủ tục được thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông (gồm liên thông ngang giữa các phòng, ban, đơn vị và liên thông 2, 3 cấp).

Cùng với đó, 100% thủ tục hành chính cấp huyện, cấp xã đều được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của huyện. Từ các phòng, ban chuyên môn cho tới các xã, thị trấn đều thực hiện nghiêm việc thường xuyên cập nhật các thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục được sửa đổi, bổ sung hay bãi bỏ; công khai, minh bạch các thủ tục hành chính theo quy định nhằm phục vụ tốt nhất người dân, doanh nghiệp. Để thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính, huyện Đầm Hà hoàn thiện các cơ chế phối hợp giải quyết thủ tục giữa các cơ quan, đơn vị để hướng tới thực hiện “khép kín” cách thức, quy trình giải quyết thủ tục hành chính... Đồng thời, chỉ đạo các phòng chuyên môn tích cực rà soát, xây dựng quy trình giải quyết thủ tục hành chính theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

Huyện Đầm Hà cũng rất chú trọng thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, đưa việc này trở thành nền nếp hoạt động trong các phòng, ban, đơn vị. Cụ thể, tăng cường tính công khai, minh bạch trong giải quyết các thủ tục hành chính, thực hiện tốt việc tiếp nhận và giải quyết kiến nghị chính đáng của công dân thông qua hoạt động trong tiếp công dân, giải quyết đơn thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo. Đặc biệt là liên tục tiếp thu các ý kiến phản hồi từ người dân, doanh nghiệp về thái độ phục vụ của cán bộ, công chức, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, công dân khi giải quyết công việc. Huyện Đầm Hà cũng đăng công khai các thông tin gồm địa chỉ, hòm thư điện tử, số điện thoại chuyên dùng, hòm thư góp ý để kịp thời tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính cấp xã, cấp huyện.

Trong cải thiện môi trường đầu tư, huyện thường xuyên chỉ đạo các cơ quan chuyên môn hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp trong việc hoàn thiện hồ sơ, thủ tục đầu tư, đất đai, giải phóng mặt bằng, môi trường... cho đến các khâu kết nối với các sở, ngành của tỉnh để cùng giúp đỡ hoàn thiện các thủ tục đảm bảo theo đúng thời gian. Từ đó đã góp phần tập trung tháo gỡ những rào cản nhằm tạo môi trường thuận lợi, minh bạch cho hoạt động của người dân và doanh nghiệp; xây dựng chính quyền điện tử và chuyển đổi số theo tinh thần 4.0; tạo độ mở thông thoáng, gần gũi với người dân, doanh nghiệp; từng bước nâng cao tỷ lệ giao dịch trực tuyến trong các cơ quan hành chính nhà nước...

Nhờ đó, không chỉ các doanh nghiệp đứng chân trên địa bàn tiếp tục sản xuất, kinh doanh hiệu quả; mà ngày càng có thêm nhiều nhà đầu tư trong nước và nước ngoài tiếp tục đến nghiên cứu tìm hiểu đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, du lịch trên địa bàn huyện. Tiêu biểu như: Tập đoàn TH-TrueMilk, Tập đoàn GFS, Tập đoàn Tân Hoàng Minh, Tập đoàn MLK, Công ty Cổ phần CTBIO Việt Nam, Nhà đầu tư GVA Corporation, Công ty Cổ phần Nông nghiệp công nghệ cao Thái Bình Dương...

Những quyết tâm tạo chuyển biến mạnh mẽ hơn trong cải cách hành chính đã và đang góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng huyện Đầm Hà phát triển nhanh, bền vững.

*Nguồn: baoquangninh.com.vn*

## NGHỆ AN: GẦN 450 BÀI DỰ THI SÁNG KIẾN, GIẢI PHÁP CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Sau hơn 3 tháng phát động, Ban Tổ chức nhận gần 450 bài dự thi sáng kiến, giải pháp cải cách hành chính tỉnh Nghệ An năm 2020 của các cơ quan, địa phương, đơn vị và cá nhân trong tỉnh.

Thực hiện chủ trương của Ban tổ chức cuộc thi “Tìm kiếm sáng kiến, giải pháp cải cách hành chính tỉnh Nghệ An năm 2020 tại Kế hoạch số 391/KH-UBND ngày 14/7/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An. Sau hơn 3 tháng phát động, Ban Tổ chức nhận gần 450 bài dự thi của các cơ quan, địa phương, đơn vị, cá nhân trong tỉnh. Trong đó nhiều đơn vị có số lượng người tham gia dự thi nhiều như: Công an tỉnh, huyện Anh Sơn, huyện Thanh Chương, Sở Giáo dục và Đào tạo,...

Các giải pháp, sáng kiến dự thi tập trung vào một số nội dung chính như: Công tác chỉ đạo, điều hành, tham mưu tổ chức thực hiện; công tác tuyên truyền, giám sát, kiểm tra cải cách hành chính. Các sáng kiến về giảm họp và nâng cao chất lượng các cuộc họp.

Một số bài thi nêu giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI); chỉ số Cải cách hành chính cấp tỉnh (PAR Index) và chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS)...

Việc đơn giản hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian, cắt giảm các chi phí thực hiện thủ tục hành chính; cải tiến quy trình, cách thức tiếp nhận, xử lý, giải quyết công việc, nâng cao chất lượng phục vụ; ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý, điều hành, giải quyết thủ tục hành chính ở các cơ quan hành chính nhà nước... cũng được các bài thi đề cập.

Thông qua cuộc thi nhằm tăng cường công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước về cải cách hành chính; phát huy tính năng động, sáng tạo của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nhằm tìm ra sáng kiến, giải pháp thiết thực, đẩy mạnh nâng cao hiệu quả cải cách hành chính trong các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Ban Tổ chức sẽ trao 6 giải thưởng tập thể; 10 giải cá nhân. Dự kiến lễ công bố và trao giải sẽ tổ chức vào cuối tháng 11/2020.

*Nguồn: baonghean.vn*

## ĐỒNG THÁP: CÁC ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN HIỆU QUẢ 2 MÔ HÌNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp Nguyễn Văn Dương có chỉ đạo yêu cầu các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện tốt Quyết định số 1326/QĐ-UBND và Quyết định số 1516/QĐ-UBND về ban hành Quy trình thực hiện mô hình Kết hợp dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ bưu chính công ích; Quy trình thực hiện mô hình Công dân không viết gấn với dịch vụ công trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính.

Cụ thể, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công làm đầu mối) chủ trì, phối hợp chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và Bưu điện tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện triển khai, quán triệt, đảm bảo công chức, viên chức Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả, nhân viên Bưu điện nắm vững nội dung quy trình của các mô hình; thông tin, phối hợp chặt chẽ để việc thực hiện các mô hình được thông suốt, hiệu quả, nâng cao tỷ lệ hồ sơ sử dụng dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh.

Đồng thời hướng dẫn, hỗ trợ nhân viên Bưu điện tiếp nhận hồ sơ giấy thủ tục hành chính, các tài liệu liên quan và thu các khoản phí, lệ phí theo quy định (nếu có); thường xuyên cập nhật, thông báo, hướng dẫn kịp thời đến Bưu điện cùng cấp những thay đổi của các thủ tục hành chính này (đối với mô hình Kết hợp dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ bưu chính công ích); tạo điều kiện thuận lợi để người dân, tổ chức thực hiện thủ tục hành chính theo các mô hình, đảm bảo thủ tục hành chính được giải quyết theo đúng quy định.

Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm đảm bảo hạ tầng kỹ thuật và việc vận hành Cổng dịch vụ công tỉnh thông suốt, đáp ứng tốt nhất yêu cầu thực hiện các dịch vụ công trực tuyến theo quy trình. Trong đó phải xây dựng đầy đủ, hoàn thiện các biểu mẫu điện tử (E-form) cho mô hình Công dân không viết gấn với dịch vụ công trực tuyến; tích hợp đăng ký dịch vụ bưu chính công ích tại từng dịch vụ công trực tuyến cho mô hình kết hợp dịch vụ công trực tuyến với dịch vụ bưu chính công ích và các nội dung khác có liên quan. Bên cạnh đó, Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các cơ quan, đơn vị liên quan các thao tác kỹ thuật sử dụng Cổng dịch vụ công, Hệ thống thông tin Một cửa điện tử của tỉnh để vận hành quy trình của các mô hình.

Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo hệ thống truyền thanh trong địa phương đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về nội dung, mục đích, ý nghĩa của các mô hình; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn có hình thức thông tin, tuyên truyền thích hợp tại khóm, ấp; chú ý lồng ghép qua các buổi họp dân định kỳ để người dân thấy được sự thuận tiện, dễ dàng, tiết kiệm chi phí đi lại khi thực hiện thủ tục hành chính theo các mô hình.

Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công xây dựng video clip, mẫu tờ rơi hướng dẫn trình tự, cách thức thực hiện quy trình của các mô hình; phối hợp

với các cơ quan, đơn vị, địa phương thông tin, tuyên truyền đến người dân biết, đăng ký thực hiện. Bru điện tỉnh phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan trong việc triển khai, trong đó chú ý có phương án nhân sự phải đủ về số lượng, chất lượng để tham gia thực hiện mô hình.

*Nguồn: baodongthap.vn*

## AN GIANG: NÂNG CAO CHỈ SỐ NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP TỈNH

Để nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) trong năm 2020, tỉnh An Giang đang tích cực thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, tạo thuận lợi cho việc thực hiện tốt cơ chế “một cửa”, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, nhằm xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh và phục vụ các tổ chức và người dân ngày một tốt hơn.

Sở Nội vụ thực hiện 6 nhiệm vụ trọng tâm góp phần cải thiện, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI). Đối với chỉ số tính minh bạch: công khai quy trình, thủ tục hành và các biểu mẫu hướng dẫn bằng nhiều hình thức. Thực hiện đúng những quy định đã được công bố công khai. Tăng tính hữu ích của Cổng thông tin điện tử của sở trong công khai, minh bạch các loại thông tin, tài liệu. Thực hiện tiếp nhận, xử lý đơn thư, phản ánh của công dân, doanh nghiệp đối với việc thực hiện các thủ tục hành chính; công vụ của công chức, viên chức.

Thực hiện chỉ số chi phí thời gian thực hiện các thủ tục hành chính: nâng cao đạo đức công vụ, ý thức trách nhiệm, tinh thần, thái độ làm việc của công chức, viên chức. Rà soát thêm một số thủ tục hành chính có tính chất đơn giản để cắt giảm thời hạn giải quyết ngắn hơn theo quy định của pháp luật. Đối với hồ sơ quá hạn giải quyết, lãnh đạo cơ quan, đơn vị có văn bản xin lỗi cá nhân, tổ chức, trong đó nêu rõ lý do quá hạn và thời gian trả kết quả lần sau.

Thực hiện chỉ số chi phí không chính thức: công khai thông tin đường dây nóng tại trụ sở cơ quan, đơn vị và Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Công khai, minh bạch các chủ trương, chính sách, thủ tục hành chính cho các tổ chức và người dân. Ban hành kế hoạch đào tạo, chuẩn hóa đội ngũ công chức, viên chức về thái độ, trình độ, nhận thức và kỹ năng để đáp ứng nhu cầu công việc trong hướng dẫn, xử lý hồ sơ cho tổ chức và người dân. Xử lý nghiêm những cá nhân, đơn vị làm trái pháp luật. Kiên quyết xử lý những hành vi kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ, gây phiền hà, những nhiễu đối với tổ chức và người dân.

Đối với chỉ số tính năng động của chính quyền địa phương, thực hiện chế độ khảo sát về sự hài lòng của các tổ chức và cá nhân đối với cơ quan, tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính. Lắng nghe ý kiến của công dân và doanh nghiệp qua hộp thư phản ánh điện tử và đường dây nóng hoặc phản ánh trực tiếp, xem đây là kênh phản biện về công tác chỉ đạo, điều hành của cơ quan, đơn vị.

Đối với chỉ số dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp: tham gia các lớp tuyên truyền, tập huấn phổ biến kiến thức về hội nhập quốc tế, chính sách liên quan về hội nhập, cam kết hội nhập quốc



tế, nhất là trong khuôn khổ cộng đồng ASEAN và các hiệp định thương mại tự do (FTA)... Riêng chỉ số thiết chế pháp lý, thường xuyên cập nhật cơ sở dữ liệu về văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ở địa phương ban hành liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp để đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Sở Nội vụ.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho công chức, viên chức về nội dung, ý nghĩa cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, về chỉ số PCI trong việc tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, bình đẳng, minh bạch. Ứng dụng công nghệ thông tin bảo đảm dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. Tiếp tục đổi mới, cải cách thủ tục, cắt giảm thời gian giải quyết các thủ tục thuộc lĩnh vực nội vụ. Nâng cao trách nhiệm công vụ, giải quyết các thủ tục hành chính của sở đạt hiệu quả cao. Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực nội vụ không phù hợp, chồng chéo trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung. Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao tính chuyên nghiệp, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của công chức, viên chức trong cơ quan đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Cán bộ, công chức, viên chức tăng cường trách nhiệm, tác phong thực hiện công vụ. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, thái độ phục vụ thân thiện; xây dựng nền hành chính phục vụ. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung, nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến cải thiện các chỉ số thành phần của chỉ số PCI năm 2020, đặc biệt là thực thi công vụ của đội ngũ công chức, viên chức, nhằm củng cố, duy trì và phát huy kết quả các chỉ số thành phần tăng điểm hàng năm.

*Nguồn: baoangiang.com.vn*

## CÀ MAU: ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, NÂNG CAO VAI TRÒ QUẢN LÝ CỦA CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

Có thể nhận thấy công tác cải cách hành chính của tỉnh Cà Mau trong giai đoạn 2011 - 2020 đã đạt được nhiều tiến bộ đáng phấn khởi: Hệ thống thể chế, chính sách pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của tỉnh từng bước được hoàn thiện; có trên 1.000 thủ tục hành chính được rút ngắn thời gian giải quyết (chiếm trên 50% tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh); số hồ sơ giải quyết sớm và đúng hạn đạt tỷ lệ rất cao (trên 98%); tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị được sắp xếp tinh gọn, phù hợp và hiệu quả hơn; thực hiện giảm biên chế công chức đạt 11,43% (theo quy định là 10%).

Sự hài lòng của cá nhân đối với dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công cung cấp trên lĩnh vực giáo dục, y tế đạt 95% (quy định là trên 80%); việc xây dựng và đưa vào vận hành Cổng dịch vụ công trực tuyến, Hệ thống thông tin một cửa 3 cấp (tỉnh, huyện, xã) góp phần đáp ứng tốt hơn yêu cầu của tổ chức, cá nhân về giải quyết thủ tục hành chính...

Đặc biệt, theo quyết định công bố của Bộ Nội vụ, Chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh đạt 91,57%, xếp thứ 3/63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; đứng đầu các tỉnh khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.

Mặc dù có nhiều nỗ lực thực hiện cải cách hành chính, tuy nhiên, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau Lê Quân, thừa nhận, bên cạnh những kết quả đạt được, còn nhiều mục tiêu của Kế hoạch chưa hoàn thành; nhiều nhiệm vụ tiến độ thực hiện còn chậm như: ban hành văn bản quy phạm pháp luật trung bình chỉ đạt 72%/năm, một số văn bản chất lượng còn hạn chế; còn 480 công chức, viên chức bố trí chưa bố đúng đề án vị trí việc làm được phê duyệt (tỷ lệ 2,02%).

Tỷ lệ hồ sơ thực hiện trực tuyến của các cơ quan hành chính còn thấp, chỉ đạt 4,32% (yêu cầu là từ 10% trở lên); việc thực hiện cơ chế tự của đơn vị sự nghiệp công lập còn hạn chế, có đến 471/642 đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách đảm bảo toàn bộ chi hoạt động thường xuyên.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước chưa được sâu, rộng (gần như chỉ mới triển khai ở việc xử lý văn bản và cung cấp dịch vụ công trực tuyến); vẫn còn một bộ phận cán bộ, công chức năng lực hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao; Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh có vị trí xếp hạng thấp...

Những nỗ lực trong cán bộ, công chức của tỉnh Cà Mau trong việc thực hiện cải cách hành chính thời gian qua đã mang lại những hiệu quả tích cực, góp phần làm cho nền hành chính trở nên dân chủ, minh bạch, có tính chuyên nghiệp hơn.

Lãnh đạo tỉnh Cà Mau nhận thức rõ hiệu quả của cải cách hành chính góp phần đổi mới và nâng cao năng lực hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước, nâng cao năng lực và trách nhiệm của cán bộ, công chức, đồng thời tạo thuận lợi và niềm tin cho người dân, doanh nghiệp, phục vụ đắc lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của Cà Mau.

Do đó, để nâng cao hiệu quả các kế hoạch cải cách hành chính, hỗ trợ tích cực cho người dân, các nhà đầu tư, doanh nghiệp khắc phục khó khăn, nhất là những khó khăn do ảnh hưởng dịch Covid-19, Cà Mau sẽ tăng cường chỉ đạo tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ công chức trong thực thi công vụ, nhất là cán bộ công chức làm việc thuộc các lĩnh vực có liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp.

Đồng thời chỉ đạo các Sở, ngành, địa phương triển khai hiệu quả mô hình “Chính quyền thân thiện của dân, do dân, vì dân” và “Công sở thân thiện vì nhân dân phục vụ” nhằm tạo chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, của cán bộ công chức.

*Nguồn: baophapluat.vn*

## XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ CẤP CHIẾN LƯỢC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NHIỆM VỤ MỚI

Công tác cán bộ và đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược, có vai trò đặc biệt quan trọng đối với toàn bộ sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Bài viết khẳng định công tác cán bộ là vấn đề then chốt của nhiệm vụ then chốt và việc xây dựng đội ngũ cán bộ cấp chiến lược là cốt lõi của vấn đề then chốt, những vấn đề cần đặc biệt quan tâm trong xây dựng đội ngũ cán bộ nói chung, đội ngũ cán bộ cấp chiến lược nói riêng, góp phần thực hiện thành công những nhiệm vụ, mục tiêu mà Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Hội nghị Trung ương lần thứ bảy, khóa XII đã đề ra.

Hội nghị lần thứ bảy, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII đã thông qua Nghị quyết số 26-NQ/TW về “Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ”. Đây là một nghị quyết hết sức quan trọng về công tác cán bộ - một vấn đề vừa cơ bản vừa cấp thiết - là một trong những nhiệm vụ chính yếu trong công tác xây dựng Đảng hiện nay.

Ở đất nước nào và vào thời điểm nào cũng vậy, sự thành bại của mọi sự nghiệp hay sự tồn vong, thịnh suy của mọi quốc gia, chế độ đều phụ thuộc rất nhiều vào đội ngũ cán bộ nói chung, trong đó đặc biệt quan trọng là cán bộ cấp chiến lược. Đối với Việt Nam hiện nay, vấn đề cán bộ ngày càng có tầm quan trọng, bởi lẽ, Đảng Cộng sản Việt Nam - bộ tham mưu của giai cấp công nhân và của dân tộc Việt Nam, là đảng cầm quyền, đảng cách mạng và hành động cho nên nhất cử nhất động của Đảng đều được nhân dân quan tâm sâu sắc và đều có tác động mạnh mẽ đến tình hình đất nước nói chung.

Trong tiến trình đổi mới, hội nhập quốc tế, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội, yêu cầu đặt ra đối với đội ngũ cán bộ ngày càng cao. Phải thực hiện tốt chiến lược tăng tốc, đi tắt, đón đầu để sớm đưa nước ta trở thành nước phát triển, công nghiệp hiện đại, theo định hướng xã hội chủ nghĩa; phải có được đội ngũ cán bộ có tầm chiến lược, vừa hồng vừa chuyên, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mới.

Đảng Cộng sản Việt Nam xác định: phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt. Có ba yếu tố quan trọng hàng đầu để thực hiện nhiệm vụ xây dựng và tạo nên sức mạnh của Đảng:

Một là, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng. Đường lối đó được xây dựng bằng trí tuệ tập thể của toàn Đảng, mang tính cách mạng và sáng tạo, phản ánh quy luật vận động khách quan của xã hội và phù hợp với điều kiện cụ thể của Việt Nam.

Hai là, tổ chức chặt chẽ và vững chắc của hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở, tạo thành khối đoàn kết thống nhất ý chí và thống nhất hành động.

Ba là, đội ngũ cán bộ, đảng viên có đủ phẩm chất và năng lực, trung thành với sự nghiệp và lý tưởng cách mạng.

Trong ba yếu tố ấy, đội ngũ cán bộ, đảng viên có vị trí đặc biệt, vì suy cho cùng, đường lối của Đảng đúng đắn, tổ chức của Đảng chặt chẽ cũng là do đội ngũ cán bộ của Đảng thực hiện và tạo dựng. Bên cạnh đó, vấn đề cốt tử tạo nên năng lực lãnh đạo của Đảng chính là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược. Đây là những đầu tàu kéo cả đoàn tàu đi về phía trước, là hạt nhân quy tụ đảng viên và Nhân dân đồng tâm hợp lực thực hiện đường lối của Đảng.

Như vậy, nếu chúng ta khẳng định xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt thì đồng thời cũng khẳng định: công tác cán bộ là vấn đề then chốt của nhiệm vụ then chốt đó và việc xây dựng đội ngũ cán bộ cấp chiến lược là cốt lõi của các vấn đề then chốt.

### **1. Công tác cán bộ - vấn đề then chốt của nhiệm vụ then chốt**

Nhận thức rõ vị trí đặc biệt quan trọng của công tác cán bộ, trong các nghị quyết cũng như trong hoạt động thực tiễn của mình, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn chú trọng công tác cán bộ, đặc biệt đã ban hành và tổ chức thực hiện nhiều nghị quyết quan trọng về công tác cán bộ. Các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác cán bộ đã được các cấp, các ngành, các địa phương thực hiện nghiêm túc, nhanh chóng đi vào cuộc sống, góp phần quan trọng vào việc củng cố, phát triển đội ngũ cán bộ, ổn định tư tưởng, thống nhất nhận thức và hành động trong Đảng và Nhân dân.

Nhận định chung về công tác cán bộ của Đảng trong những năm qua, có thể thấy rõ nhiều nét mới, nhất là đổi mới nhận thức, làm rõ hơn nội dung và phương thức thực hiện nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ, đi đôi với phát huy trách nhiệm của tập thể thường vụ cấp ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn và người đứng đầu của tổ chức trong hệ thống chính trị.

Công tác cán bộ ngày càng có nề nếp; quy trình công tác cán bộ ngày càng chặt chẽ, đồng bộ, công khai, minh bạch, dân chủ; công tác kiểm tra, giám sát, bảo vệ chính trị nội bộ được coi trọng hơn; kỷ cương, kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước được tăng cường. Việc bố trí công tác và luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý đã có sự hỗ trợ nhịp nhàng hơn và được triển khai tổ chức thực hiện tương đối sâu rộng ở cấp Trung ương và cấp tỉnh.

Thực tiễn đã khẳng định, để tạo ra sự chuyển biến cơ bản trong công tác cán bộ, cần phải thực hiện đồng bộ các khâu chính yếu, từ đánh giá, quy hoạch, luân chuyển đến đào tạo, bồi dưỡng và bố trí, sử dụng cán bộ.

Bên cạnh những thành công đã đạt được, công tác cán bộ vẫn còn một số khuyết điểm, thiếu sót. Đó là: việc đánh giá và quản lý cán bộ là khâu yếu, nhưng chưa được khắc phục. Việc sắp xếp, bố trí, phân công, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử vẫn còn tình trạng đúng quy trình nhưng chưa đúng người, đúng việc, gây bức xúc trong dư luận. Công tác cán bộ chưa thực sự góp phần đẩy lùi tiêu cực, tham nhũng; chính sách cán bộ còn có những điểm bất hợp lý. Có một số nguyên nhân dẫn tới khuyết điểm, yếu kém, đó là:

Thứ nhất, nhiều cấp ủy và cán bộ lãnh đạo chưa quán triệt sâu sắc nội dung các nghị quyết về công tác tổ chức và cán bộ, do đó thiếu thống nhất cao trong nhận thức và tổ chức thực hiện.

Thứ hai, việc tổ chức thực hiện các nghị quyết về công tác cán bộ còn thiếu nghiêm túc, quyết liệt, còn có hiện tượng “cánh hẩu” đưa người nhà, người thân vào các cấp lãnh đạo.

Thứ ba, chậm đổi mới nội dung công tác cán bộ và chậm phát hiện, khắc phục những mặt hạn chế trong công tác tổ chức, cán bộ.

Thứ tư, phân công, phân cấp, phân quyền chưa gắn với ràng buộc trách nhiệm, với tăng cường kiểm tra, giám sát.

Thứ năm, chưa phát huy hiệu quả vai trò giám sát, phản biện xã hội.

Thứ sáu, chậm đổi mới chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của cơ quan tham mưu về tổ chức, cán bộ.

## **2. Xây dựng đội ngũ cán bộ cấp chiến lược - điều cốt lõi của vấn đề then chốt**

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: cán bộ là gốc của mọi công việc. Trong đội ngũ cán bộ nói chung, cán bộ cấp chiến lược là gốc của cái gốc đó, là lực lượng nòng cốt, là nhân tố quan trọng nhất trong bộ máy tổ chức Đảng và Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội. Cán bộ cấp chiến lược là những người có đủ phẩm chất và năng lực để tham gia xây dựng và lãnh đạo tổ chức thực hiện đường lối, chính sách, nhiệm vụ ở tầm chiến lược. Đó là những cán bộ thuộc diện Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý. Có cán bộ cấp chiến lược giỏi thì đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật, chuyên môn nghiệp vụ phát huy được mọi khả năng. Cùng một tổ chức bộ máy tương tự, cùng một cơ chế, chính sách giống nhau, nhưng có những ban, ngành Trung ương và những tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phát triển nhanh, toàn diện, mọi nhiệm vụ đều thực hiện và hoàn thành xuất sắc; song cũng có ban, ngành hoặc địa phương khác để xảy ra tình trạng nhiệm vụ bê trễ, sản xuất đình đốn, kinh doanh thua lỗ, đời sống cán bộ, nhân dân hết sức khó khăn - tất cả đều phụ thuộc vào đội ngũ cán bộ cấp chiến lược.

Cán bộ cấp chiến lược là những nhà lãnh đạo ở cấp vĩ mô, phải tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với lý tưởng chủ nghĩa xã hội, kết tinh được trí tuệ của toàn Đảng, của Nhân dân, nắm bắt được tri thức và xu hướng vận động của thời đại, có tầm nhìn chiến lược, đủ khả năng đặt ra và xử lý các vấn đề thuộc đường lối của Đảng một cách chính xác và sáng tạo, bảo vệ vững chắc độc lập của Tổ quốc và đưa sự nghiệp cách mạng đến thắng lợi trọn vẹn. Bài học của phong trào cộng sản quốc tế và các nhà nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô trước đây đã cho thấy, nếu cán bộ lãnh đạo cấp chiến lược mà phạm sai lầm, thoái hoá về chính trị và đạo đức có thể làm tan rã đảng và sụp đổ chế độ, đẩy đất nước vào thảm họa khó lường. Nhưng khi có những cán bộ cấp chiến lược giỏi tổ chức hoạt động thực tiễn, biết vận dụng đường lối, chính sách một cách sáng tạo, phù hợp với điều kiện cụ thể khác nhau ở từng nơi, từng lúc sẽ là nhân tố quyết định đến thắng lợi. Chỉ có như vậy mọi đường lối, chủ trương của Đảng mới được đưa vào cuộc sống, trở thành hiện thực. Do đó, việc xây dựng đội ngũ cán bộ cấp chiến lược có đầy đủ phẩm chất trí tuệ và tài năng là sự nghiệp cấp thiết của toàn Đảng, toàn dân.

Thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, việc xây dựng đội ngũ cán bộ cấp chiến lược trong thời gian qua đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Kế thừa và phát huy những truyền thống tốt đẹp của lớp lớp cán bộ cách mạng đã làm nên những chiến thắng oanh liệt trong các cuộc kháng chiến thần thánh của dân tộc, với sự quan tâm đặc biệt của Đảng, số đông trong

đội ngũ cán bộ cấp chiến lược qua hơn 30 năm đổi mới đã thể hiện rõ phẩm chất trí tuệ, góp phần quan trọng vào những thành tựu to lớn mà đất nước ta đã đạt được.

Bên cạnh đó, những khiếm khuyết của việc xây dựng đội ngũ cán bộ cấp chiến lược là tình trạng vừa thiếu, vừa yếu; tình trạng hụt hẫng cán bộ lãnh đạo, thiếu đội ngũ kế cận diễn ra ở nhiều ngành; công tác cán bộ, nhất là khâu đánh giá, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cấp chiến lược vẫn còn nhiều hạn chế. Nguyên nhân của những yếu kém trên, ngoài những nguyên nhân chính yếu của công tác cán bộ nói chung, còn có những nguyên nhân cụ thể hơn, trong đó đặc biệt là chưa có những quy chế, tiêu chí thật rõ ràng, khoa học để chọn lựa, bồi dưỡng và sắp xếp, bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ cấp chiến lược.

### **3. Một số vấn đề cần quan tâm**

Qua thực tiễn công tác cán bộ và việc xây dựng đội ngũ cán bộ nói chung, xây dựng đội ngũ cán bộ cấp chiến lược nói riêng, có thể nêu lên một số vấn đề cần đặc biệt quan tâm, cụ thể là:

Thứ nhất, công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ cấp chiến lược cần được chú trọng hàng đầu vì đây là đội ngũ đặc biệt quan trọng. Đồng, thời với việc chuẩn bị đường lối, nghị quyết cũng như chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, phải chuẩn bị cán bộ cấp chiến lược để triển khai tổ chức thực hiện. Đầu tư xây dựng đội ngũ cán bộ cấp chiến lược là đầu tư cho phát triển lâu dài, bền vững.

Thứ hai, trên cơ sở quán triệt sâu sắc quan điểm của Đảng về công tác cán bộ, phải tăng cường đoàn kết, phát huy dân chủ trong toàn Đảng và trong xã hội để xây dựng nguồn cán bộ chiến lược đủ đức, đủ tài cho đất nước. Cần kết hợp chặt chẽ việc xây dựng đội ngũ cán bộ cấp chiến lược với việc tinh giản biên chế, sắp xếp hợp lý bộ máy trong hệ thống chính trị; gắn kết với việc đấu tranh chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống; đấu tranh chống biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

Thứ ba, phải nắm vững tiêu chuẩn cán bộ, nhất là tiêu chuẩn đối với cán bộ cấp chiến lược, giải quyết mối quan hệ giữa tiêu chuẩn và cơ cấu cán bộ. Tiêu chuẩn chung của cán bộ là: phẩm chất chính trị tốt, vững vàng, kiên định mục tiêu lý tưởng và con đường xã hội chủ nghĩa, trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; có đạo đức cách mạng trong sáng, lối sống lành mạnh, có trình độ và khả năng thực hiện những nhiệm vụ công tác chuyên môn được giao. Tiêu chuẩn đối với cán bộ cấp chiến lược là: có năng lực tham gia, quyết định và tổ chức thực hiện tốt những nhiệm vụ mang tầm chiến lược, liên quan đến quốc kế, dân sinh; có năng lực điều hành, điều khiển, tập hợp quần chúng, phối hợp công tác; có trình độ lý luận chính trị cao và khả năng tổng kết thực tiễn, đúc rút kinh nghiệm; có kiến thức và ý thức xây dựng Đảng, biết làm công tác tổ chức, cán bộ. Có uy tín cao và có phong cách làm việc tập thể, tổ chức khoa học, nói đi đôi với làm, sâu sát thực tế; biết lắng nghe, quyết đoán, dám chịu trách nhiệm.

Thứ tư, đánh giá đúng và sử dụng đúng cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược. Trước hết, phải tìm hiểu kỹ và đánh giá cán bộ theo những tiêu chí đã quy định một cách công tâm, khách quan, khoa học vì đây là khâu đầu tiên và quan trọng nhất của công tác cán bộ cũng như trong việc xây dựng đội ngũ cán bộ cấp chiến lược. Đánh giá đúng thì mới bố trí, sử dụng

cán bộ đúng chỗ, đúng việc. Đánh giá cán bộ là hiểu cán bộ trong sự vận động phát triển, từ hiện tượng tìm ra bản chất, từ biểu hiện bề ngoài tìm ra thực chất bên trong, tìm hiểu về quá khứ và hiện tại để thấy được hướng phát triển tương lai. Đánh giá đúng thì cần mạnh dạn sử dụng, đề bạt, cất nhắc và giao nhiệm vụ đúng lúc; không chờ đợi, không để chậm trễ làm mất thời cơ của cán bộ.

Thứ năm, tăng cường kiểm tra, giám sát cán bộ, nhất là cán bộ tầm chiến lược, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong quản lý cán bộ gắn với việc tạo môi trường thuận lợi và động lực để đội ngũ cán bộ không ngừng nâng cao năng lực trí tuệ, đổi mới, sáng tạo.

Thứ sáu, chính sách cán bộ phải nhất quán, thực sự dân chủ, công bằng. Mọi cán bộ đều được đối xử như nhau, đều được tạo điều kiện để phát huy năng lực, sở trường, cống hiến nhiều nhất cho sự nghiệp chung. Đồng thời, tất cả cán bộ đều được hưởng những chính sách về bồi dưỡng, đào tạo, sử dụng, đề bạt, cất nhắc, đãi ngộ... một cách công bằng, hợp lý.

Cần khẳng định rằng, trong thời gian qua đường lối cán bộ, công tác cán bộ, trong đó có việc xây dựng đội ngũ cán bộ cấp chiến lược của Đảng ta là đúng đắn, sáng tạo, có những thành công và bài học kinh nghiệm. Đó là cơ sở vững chắc để công tác cán bộ của Đảng ngày càng được tăng cường, phát triển và có hiệu quả, góp phần quyết định vào việc xây dựng đội ngũ cán bộ nói chung, trong đó có đội ngũ cán bộ cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đổi mới và hội nhập quốc tế.

*GS. TS. Vũ Văn Hiền, Phó Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương*

*Nguồn: tcnn.vn*

## **LIÊN THÔNG CÁC THỦ TỤC VỀ KHỞI SỰ KINH DOANH, BƯỚC TIẾN LỚN CỦA VIỆT NAM**

Theo đánh giá tại Doing Business 2020 của Ngân hàng Thế giới (WB), hiện quy trình khởi sự kinh doanh ở Việt Nam bao gồm 08 thủ tục, với tổng thời gian thực hiện là 16 ngày. Với việc ban hành Nghị định số 122/2020/NĐ-CP về liên thông các thủ tục về khởi sự kinh doanh, thời gian sẽ rút xuống còn 3 thủ tục với 6 ngày. Điều này sẽ giúp tạo nên bước tiến lớn trong khởi sự kinh doanh ở Việt Nam.

Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 122/2020/NĐ-CP về liên thông các thủ tục về khởi sự kinh doanh. Với Nghị định vừa được Chính phủ thông qua, quy trình khởi sự kinh doanh ở Việt Nam giảm từ 8 thủ tục với 16 ngày xuống còn 3 thủ tục với 6 ngày. Điều này sẽ giúp tạo nên bước tiến lớn trong khởi sự kinh doanh ở Việt Nam.

Nghị định được xây dựng theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện liên thông, cắt giảm các thủ tục không cần thiết trong thành lập doanh nghiệp; cấp mã số đơn vị; khai trình việc sử dụng lao động; sử dụng hóa đơn.

Bên cạnh đó, Nghị định được xây dựng với các mục tiêu tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp gia nhập thị trường, thông qua các giải pháp nhằm giảm bớt thủ tục hành chính, giảm khối lượng thông tin cần kê khai, giảm số lượng cơ quan nhà nước cần tiếp xúc.

Đồng thời, quy định tại dự thảo Nghị định vẫn phải đảm bảo mục tiêu quản lý nhà nước của từng ngành. Các quy định được xây dựng nhằm tạo thuận lợi, thông thoáng cho doanh nghiệp, nhưng công tác quản lý nhà nước vẫn cần được đảm bảo.

Với việc áp dụng Nghị định sẽ cải thiện chỉ số khởi sự kinh doanh của Việt Nam theo đánh giá của Ngân hàng Thế giới thông qua việc giảm bớt số lượng thủ tục, hồ sơ, chi phí, thời gian thực hiện thủ tục gia nhập thị trường tại nước ta.

Sau khi Nghị định được Chính phủ thông qua, ban hành và có hiệu lực, thì quy trình khởi sự kinh doanh ở Việt Nam giảm từ 8 thủ tục với 16 ngày xuống còn 3 thủ tục với 6 ngày. Điều này sẽ giúp tạo nên bước tiến lớn trong khởi sự kinh doanh ở Việt Nam.

Đặc biệt, việc liên thông, trao đổi thông tin qua mạng điện tử giữa cơ quan quản lý nhà nước cũng làm giảm số lượng đầu mối cơ quan nhà nước tiếp nhận và trả kết quả: doanh nghiệp sẽ chỉ cần nộp hồ sơ kê khai các thông tin tại cơ quan đăng ký kinh doanh, thay vì nộp hồ sơ tại 04 cơ quan như hiện nay (cơ quan đăng ký kinh doanh, cơ quan quản lý nhà nước về lao động, cơ quan bảo hiểm xã hội, cơ quan thuế).

Trong đó, với việc tích hợp 04 thủ tục thủ tục đăng ký doanh nghiệp: khai trình việc sử dụng lao động, đăng ký bảo hiểm, đề nghị tự in hóa đơn và mua hóa đơn chiếm 13 ngày có thể rút ngắn được tối đa thời gian gia nhập thị trường của doanh nghiệp, cụ thể là: (1) Thời gian cấp đăng ký doanh nghiệp; (2a) Sử dụng hóa đơn tự in, đặt in; (3) Khai trình việc sử dụng lao động; (4) Đăng ký mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội sẽ được thực hiện trong



thời hạn 03 ngày (đúng thời hạn cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Luật Doanh nghiệp), thay vì 13 ngày như hiện nay.

Bên cạnh đó, việc đề nghị mua hóa đơn của doanh nghiệp (2b) vẫn được thực hiện tại cơ quan thuế trong thời hạn 02 ngày (theo quy định tại Thông tư số 37/2017/TT-BTC).

Ngoài ra, ngày 24/02/2020, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 22/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 139/2016/NĐ-CP ngày 04/10/2016 của Chính phủ quy định về lệ phí môn bài. Theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 1 Nghị định số 22/2020/NĐ-CP, thì doanh nghiệp mới thành lập sẽ được miễn lệ phí môn bài trong năm đầu thành lập hoặc bắt đầu sản xuất kinh doanh. Như vậy, sau khi Nghị định số 22/2020/NĐ-CP có hiệu lực thi hành (từ ngày 25/02/2020), việc nộp lệ phí môn bài không còn thuộc quy trình khởi sự kinh doanh.

Cùng với đó, Quốc hội đã thông qua Luật Doanh nghiệp năm 2020, theo đó đã bãi bỏ thủ tục thông báo mẫu con dấu đến cơ quan đăng ký kinh doanh. Do vậy, từ thời điểm Luật Doanh nghiệp mới có hiệu lực thi hành (01/01/2021), thủ tục thông báo mẫu con dấu cũng không còn trong quy trình khởi sự kinh doanh tại Việt Nam.

Như vậy, sau khi Nghị định được Chính phủ thông qua, ban hành và có hiệu lực, thì quy trình khởi sự kinh doanh ở Việt Nam giảm từ 8 thủ tục với 16 ngày xuống còn 3 thủ tục với 6 ngày. Điều này sẽ giúp tạo nên bước tiến lớn trong khởi sự kinh doanh ở Việt Nam.

*Nguồn: tapchitaichinh.vn*

## **CHỮ KÝ SỐ: BƯỚC KHỞI ĐẦU CẦN THIẾT CHO CÁC CƠ QUAN, DOANH NGHIỆP CHUYỂN ĐỔI SỐ**

Trên cơ sở phân tích những lợi ích của chữ ký số, đại diện Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia (NEAC) kiến nghị các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp bước đầu chuyển đổi số bằng cách áp dụng chữ ký số trong quy trình nghiệp vụ, cung cấp dịch vụ điện tử cho khách hàng.

### **Công cụ thiết yếu cho chuyển đổi số**

Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia, Bộ Thông tin và Truyền thông vừa tổ chức Hội nghị tuyên truyền chữ ký tại thành phố Ninh Bình, với sự tham dự của đại diện các cơ quan nhà nước, Trung tâm công nghệ thông tin từ các Bộ, ngành, Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố phía Bắc cùng các doanh nghiệp bưu chính, chuyển phát, ngân hàng thương mại khu vực phía Bắc.

Theo đại diện NEAC, mục đích của hội nghị này là tuyên truyền hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số mới ban hành, cụ thể như: Nghị định số 130/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số, Nghị định số 30/2020/NĐ-CP của Chính

phủ về công tác văn thư điện tử, Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ về thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Thông tư 16/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông về danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật bắt buộc áp dụng cho việc cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số di động và ký số từ xa; Thông tư số 22/2020/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về yêu cầu kỹ thuật và yêu cầu chức năng đối với phần mềm ký số và phần mềm kiểm tra chữ ký số.

Các đại biểu tham dự hội nghị tập trung thảo luận về các nội dung để triển khai xây dựng, thiết lập hệ thống thông tin phục vụ cho nội bộ hoạt động của các cơ quan, doanh nghiệp và giao dịch với những cơ quan, tổ chức khác trên môi trường điện tử.

Trong tham luận chủ đề “Chữ ký số - Công cụ thiết yếu cho chuyển đổi số”, Phó Giám đốc NEAC Phạm Quốc Hoàn đã nêu ra những lợi ích của chữ ký số cho chuyển đổi số, đồng thời kiến nghị các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp hãy khởi đầu thực hiện chuyển đổi số bằng việc cách áp dụng chữ ký số trong quy trình nghiệp vụ, cung cấp dịch vụ điện tử cho khách hàng.

Lý giải rõ hơn về kiến nghị trên, ông Hoàn đưa ra 3 lý do các cơ quan, doanh nghiệp cần thiết áp dụng chữ ký số để bước đầu chuyển đổi số, đó là: hệ thống văn bản quy phạm pháp luật cho việc cung cấp dịch vụ chữ ký số và áp dụng chữ ký số trong hoạt động, dịch vụ của tổ chức, doanh nghiệp đã đầy đủ; đã có thị trường cung cấp dịch vụ chữ ký số cạnh tranh; công nghệ, giải pháp ứng dụng chữ ký số đa dạng; các nhà cung cấp dịch vụ và giải pháp có kinh nghiệm triển khai chữ ký số trong các ngành có ảnh hưởng lớn trong xã hội như thuế điện tử, bảo hiểm xã hội, hải quan điện tử...

#### **Văn bản điện tử được ký số có giá trị như bản gốc văn bản giấy**

Cũng tại hội nghị, bà Nguyễn Thị Chinh đại diện Cục Văn thư lưu trữ nhà nước, Bộ Nội vụ đã thông tin một số nét chính của Nghị định số 30/2020/NĐ-CP về công tác quản lý văn thư, trong đó các khái niệm bản gốc văn bản điện tử, bản sao, bản chính văn bản điện tử được áp dụng trong thời kỳ, giai đoạn chuyển đổi từ bản giấy sang văn bản điện tử.

Cụ thể, theo bà Chinh, Nghị định số 30/2020/NĐ-CP khẳng định giá trị pháp lý của văn bản điện tử được ký số bởi người có thẩm quyền và ký số của cơ quan, tổ chức theo quy định của pháp luật có giá trị pháp lý như bản gốc văn bản giấy. Nghị định cũng quy định văn bản chuyển đổi từ định dạng giấy sang điện tử (văn bản số hóa và ký số của cơ quan, tổ chức) là bản sao từ văn bản giấy sang văn bản điện tử và có giá trị pháp lý như bản chính.

“Quy định trên góp phần đẩy mạnh, tăng cường sử dụng chữ ký điện tử chuyên dùng, hạn chế việc phát hành văn bản giấy rồi chuyển định dạng điện tử”, đại diện Cục Văn thư lưu trữ Nhà nước, Bộ Nội vụ nhận định.

Nêu ra những điểm chính cần lưu ý của Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, bà Nguyễn Tuyết Minh, đại diện Cục Kiểm soát Thủ tục Hành chính, Văn phòng Chính phủ tập trung trao đổi về: quy trình thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; quy trình chứng thực bản sao từ bản chính; cách thức thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính trong giải quyết thủ tục hành chính; kết

quả giải quyết thủ tục hành chính; đặc biệt là kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân cùng việc chuyển đổi hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử ra văn bản giấy.

### **Nghiên cứu đẩy mạnh cung cấp chứng thư số cá nhân**

Ở góc độ của cơ quan triển khai ứng dụng, ông Đinh Đức Vĩnh, Phó Tổng giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam kiến nghị Bộ Thông tin và Truyền thông truyền thông mạnh mẽ, sâu rộng hơn nữa về chữ ký số cho người dân để thực hiện giao dịch trên môi trường mạng.

Bên cạnh đó, đại diện lãnh đạo Đài Truyền hình Việt Nam cũng đề xuất Bộ Thông tin và Truyền thông xem xét xây dựng, cung cấp công cụ, hệ thống ký số và xác thực chữ ký số cho người dân để đảm bảo sự tin cậy cho xã hội trong giai đoạn phát triển ban đầu này.

Bày tỏ sự đồng tình với đề xuất trên, Giám đốc NEAC Nguyễn Thiện Nghĩa cho biết, NEAC đang nghiên cứu đẩy mạnh cung cấp chứng thư số cá nhân một cách thuận tiện, chi phí hợp lý. “Việc này sẽ giúp người dân thực hiện các giao dịch điện tử nói chung và thực hiện thủ tục hành chính công qua mạng nói riêng, hiện thực hóa mục tiêu xây dựng Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số”, ông Nghĩa chia sẻ.

*Nguồn: vietnamnet.vn*

## CHÍNH SÁCH MỚI

### CÓ HIỆU LỰC TỪ THÁNG 11 NĂM 2020

Chính sách phát triển giáo dục mầm non; sinh viên sư phạm được hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt; quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập; giảm 01 Phó phòng của cơ quan chuyên môn cấp huyện từ 25/11;... là những chính sách mới có hiệu lực từ tháng 11 năm 2020.

#### \* Chính sách phát triển giáo dục mầm non

Có hiệu lực từ ngày 01/11/2020, Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ban hành ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định một số chính sách phát triển giáo dục mầm non bao gồm: Chính sách đối với cơ sở giáo dục mầm non; chính sách đối với trẻ em; chính sách đối với giáo viên mầm non.

#### \* Sinh viên sư phạm được hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt

Theo Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ban hành ngày 25/09/2020 của Chính phủ, từ ngày 15/11/2020, sinh viên sư phạm được nhà nước hỗ trợ tiền đóng học phí và được hỗ trợ 3,63 triệu đồng/tháng để chi trả chi phí sinh hoạt trong thời gian học tập.

#### \* Chế độ khen thưởng đối với học sinh, sinh viên đoạt giải quốc gia, quốc tế

Nghị định số 110/2020/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 15/09/2020 quy định chế độ khen thưởng đối với học sinh, sinh viên, học viên đoạt giải trong các kỳ thi quốc gia, quốc tế có hiệu lực từ ngày 01/11/2020.

Nghị định quy định học sinh, sinh viên, học viên đoạt giải trong kỳ thi Olympic quốc tế các môn học, thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật quốc tế, thi kỹ năng nghề thế giới được thưởng theo mức sau: Huy chương Vàng hoặc giải nhất 55 triệu đồng; huy chương Bạc hoặc giải nhì 35 triệu đồng; huy chương Đồng hoặc giải ba 25 triệu đồng; khuyến khích 10 triệu đồng.

Học sinh, sinh viên, học viên đoạt giải trong kỳ thi Olympic châu Á các môn học, kỳ thi kỹ năng nghề châu Á được thưởng theo mức sau: Huy chương Vàng 35 triệu đồng; huy chương Bạc 25 triệu đồng; huy chương Đồng 10 triệu đồng; khuyến khích 8 triệu đồng.

Học sinh, sinh viên, học viên đoạt giải trong kỳ thi kỹ năng nghề Đông Nam Á được thưởng theo mức sau: Huy chương Vàng 25 triệu đồng; huy chương Bạc: 10 triệu đồng; huy chương Đồng 8 triệu đồng; khuyến khích 5 triệu đồng.

Học sinh, sinh viên, học viên đoạt giải trong các kỳ thi quốc gia quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định này được thưởng theo mức sau: Giải Nhất 4 triệu đồng; giải Nhì 2 triệu đồng; giải Ba 1 triệu đồng.

#### \* Quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập

Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập có hiệu lực từ ngày 15/11/2020.

Nghị định quy định cụ thể 2 căn cứ xác định vị trí việc làm và 3 căn cứ xác định số lượng người làm việc.

Chính phủ yêu cầu chậm nhất đến hết ngày 30/6/2021, Bộ trưởng Bộ quản lý ngành, lĩnh vực phải ban hành văn bản hướng dẫn về vị trí việc làm lãnh đạo quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực được giao quản lý; Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành văn bản hướng dẫn về vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung và hỗ trợ, phục vụ của đơn vị sự nghiệp công lập.

Chậm nhất sau 03 tháng kể từ ngày Bộ trưởng Bộ quản lý ngành, lĩnh vực và Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành văn bản hướng dẫn, các bộ, ngành, địa phương phải phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý.

**\* Sửa quy định số lượng Phó Giám đốc sở, Phó Trưởng phòng**

Có hiệu lực từ ngày 25/11/2020, Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ban hành ngày 14/09/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Theo Nghị định, bình quân mỗi sở có 3 Phó Giám đốc. Căn cứ số lượng sở được thành lập và tổng số lượng Phó Giám đốc, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cụ thể số lượng Phó Giám đốc của từng sở cho phù hợp. Riêng thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh, ngoài tổng số lượng Phó Giám đốc theo quy định tính bình quân chung thì mỗi thành phố được tăng thêm không quá 10 Phó Giám đốc.

Nghị định cũng bổ sung quy định số lượng Phó Trưởng phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc sở. Cụ thể, phòng thuộc sở của thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh có dưới 10 biên chế công chức, phòng thuộc sở của cấp tỉnh loại I có dưới 9 biên chế công chức và phòng thuộc sở của cấp tỉnh loại II và loại III có dưới 8 biên chế công chức được bố trí 1 Phó Trưởng phòng.

**\* Giảm 1 Phó phòng của cơ quan chuyên môn cấp huyện từ 25/11**

Có hiệu lực từ ngày 25/11/2020, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ban hành ngày 14/09/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (cấp huyện).

Nghị định số 108/2020/NĐ-CP quy định bình quân mỗi phòng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện có 02 Phó Trưởng phòng. Căn cứ số lượng phòng chuyên môn được thành lập và tổng số lượng Phó Trưởng phòng, Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định cụ thể số lượng Phó Trưởng phòng của từng phòng chuyên môn cho phù hợp. Trước đó, Nghị định số 37/2014/NĐ-CP quy định số lượng Phó Trưởng phòng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện không quá 03 người.

**\* Phạt đến 200 triệu đồng vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế**

Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ban hành ngày 28/09/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế có hiệu lực từ ngày 15/11/2020.

Nghị định quy định, mức phạt tiền tối đa đối với hành vi vi phạm hành chính về dân số là 30 triệu đồng đối với cá nhân và 60 triệu đồng đối với tổ chức.

Mức phạt tiền tối đa đối với hành vi vi phạm hành chính về y tế dự phòng và phòng, chống HIV/AIDS là 50 triệu đồng đối với cá nhân và 100 triệu đồng đối với tổ chức.

Mức phạt tiền tối đa đối với hành vi vi phạm hành chính về bảo hiểm y tế là 75 triệu đồng đối với cá nhân và 150 triệu đồng đối với tổ chức.

Mức phạt tiền tối đa đối với hành vi vi phạm hành chính về khám bệnh, chữa bệnh, dược, mỹ phẩm và trang thiết bị y tế là 100 triệu đồng đối với cá nhân và 200 triệu đồng đối với tổ chức.

**\* Từ 01/11, không phê bình học sinh trước trường, lớp**

Theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, từ 01/11/2020, không được xử lý kỷ luật học sinh vi phạm khuyết điểm trong quá trình học tập, rèn luyện bằng hình thức phê bình trước lớp, trước trường.

**\* 11 tiêu chuẩn đánh giá chất lượng đào tạo đại học từ xa**

Theo Thông tư 39/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo từ xa trình độ đại học có hiệu lực từ ngày 25/11/2020, có 11 tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo từ xa trình độ đại học gồm: 1. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo; 2. Tiêu Bản mô tả, cấu trúc, nội dung chương trình đào tạo; 3. Hoạt động dạy và học; 4- Hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học; 5. Đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên; 6. Đội ngũ nhân viên; 7. Người học và hoạt động hỗ trợ người học; 8. Cơ sở hạ tầng công nghệ, trang thiết bị và học liệu; 9. Quản lý triển khai chương trình đào tạo; 10. Bảo đảm và nâng cao chất lượng chương trình đào tạo; 11. Kết quả đầu ra.

**\* Chế độ làm việc của giảng viên trường cao đẳng sư phạm**

Thông tư 36/2020/TT-BGDĐT về chế độ làm việc của giảng viên trường cao đẳng sư phạm có hiệu lực từ ngày 20/11/2020.

Theo đó, chế độ làm việc của giảng viên trường cao đẳng sư phạm, giảng viên các trường cao đẳng dạy nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ cao đẳng thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo được quy định như sau: Thời gian làm việc của giảng viên trong năm học là 44 tuần (tương đương 1.760 giờ hành chính). Thời gian giảng dạy trong kế hoạch đào tạo được tính bằng giờ chuẩn giảng dạy, trong đó một tiết giảng lý thuyết trực tiếp trên lớp (hoặc trực tuyến) 50 phút được tính bằng một giờ chuẩn giảng dạy.

Đối với các nội dung giảng dạy có tính chất đặc thù, các tiết giảng trực tiếp trên lớp (hoặc trực tuyến) trên 50 phút giao hiệu trưởng trường cao đẳng sư phạm quy đổi cho phù hợp.

Định mức giờ chuẩn giảng dạy của giảng viên trong một năm học được quy định từ 270 đến 420 giờ chuẩn giảng dạy (tương đương từ 810 đến 1.260 giờ hành chính). Trong đó, giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp (hoặc trực tuyến) phải đảm bảo tối thiểu 50% định mức quy định.

*Nguồn: baochinhpvu.vn*

## NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

### \* Ban Bí thư Trung ương Đảng:

Quyết định Nguyễn Tường Văn, Ủy viên Ban Cán sự Đảng, Thứ trưởng Bộ Xây dựng, thôi giữ chức Ủy viên Ban Cán sự Đảng Bộ Xây dựng, điều động, luân chuyển, chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và giữ chức vụ Phó Bí thư Tỉnh ủy Quảng Ninh nhiệm kỳ 2020 - 2025.

### \* Thủ tướng Chính phủ:

Quyết định bổ nhiệm Thượng tướng Lê Huy Vịnh, Ủy viên Trung ương Đảng, Ủy viên Quân ủy Trung ương, Phó Tổng tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam giữ chức vụ Thứ trưởng Bộ Quốc phòng.

Quyết định bổ nhiệm Trung tướng Võ Minh Lương, Ủy viên Trung ương Đảng, Ủy viên Quân ủy Trung ương, Tư lệnh Quân khu 7 giữ chức vụ Thứ trưởng Bộ Quốc phòng.

### \* Bộ Nội vụ:

Bà Hà Thị Dung, Vụ trưởng Vụ Tổng hợp nghỉ hưu để hưởng chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định, kể từ ngày 01/11/2020.

Bà Trần Thị Thái, Trưởng phòng Phòng Kế toán - Tài vụ, Văn phòng Bộ được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chánh Văn phòng Bộ Nội vụ.

### \* Tỉnh Bắc Kạn:

Ông Hoàng Duy Chinh, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy khóa XI, nhiệm kỳ 2015 - 2020, Trưởng đoàn Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Bắc Kạn được bầu giữ chức vụ Bí thư Tỉnh ủy khóa XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

### \* Tỉnh Thanh Hóa:

Ông Đỗ Trọng Hưng, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Thanh Hóa khóa XVIII, Trưởng đoàn Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh được bầu giữ chức vụ Bí thư Tỉnh ủy Thanh Hóa khóa XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

### \* Tỉnh Kon Tum:

Ông Lê Ngọc Tuấn, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

Bà Nghe Minh Hồng, Phó Trưởng ban Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh.

Bà Y Ngọc, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Trưởng ban Ban Tổ chức Tỉnh ủy được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

### \* Tỉnh An Giang:

Miễn nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Lê Văn Nung.

Miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Võ Anh Kiệt đề nghị hưu hưởng chế độ theo quy định.

*Nguồn: baohinhphu.vn*